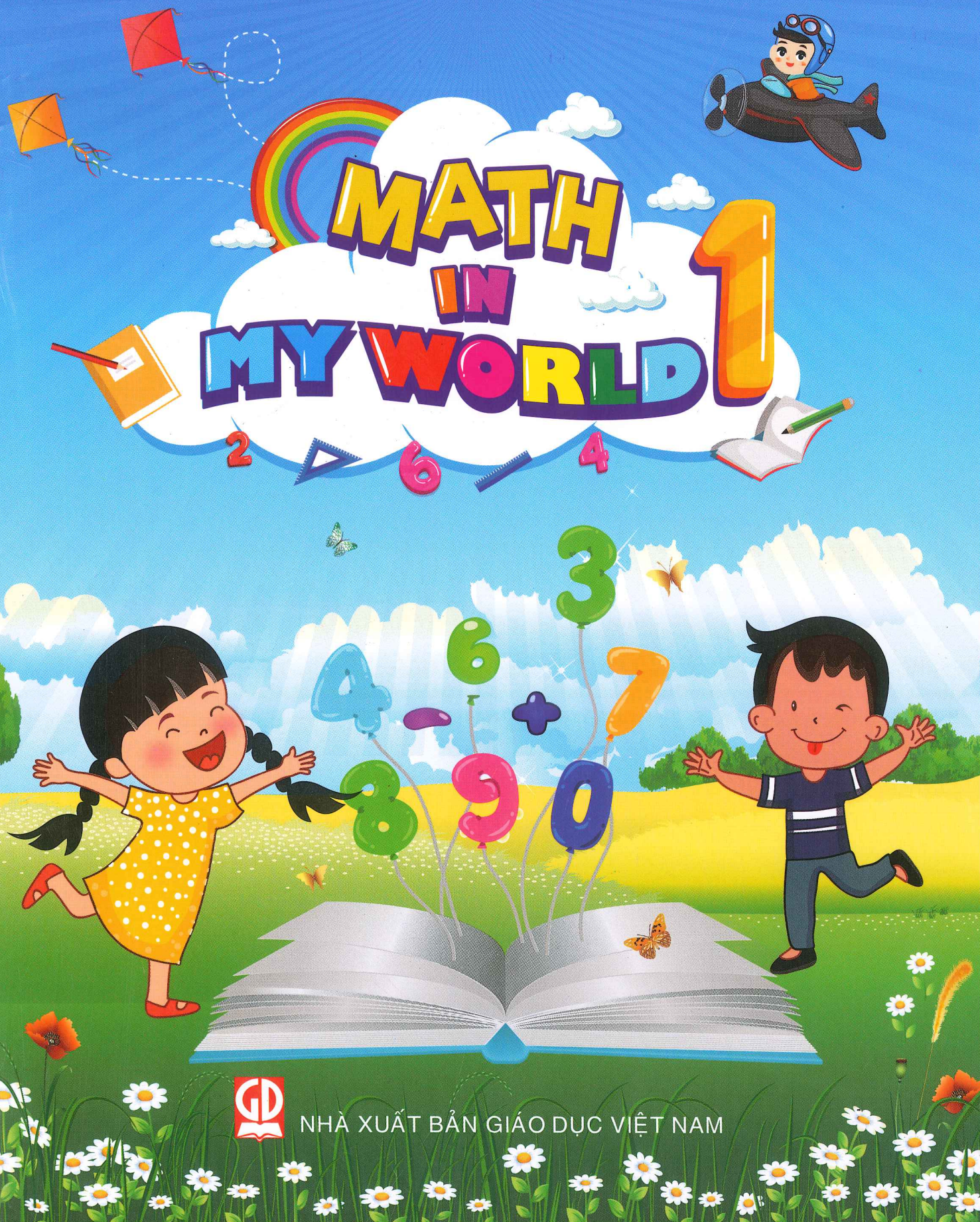


HUỖNH THỊ KIM TRANG (Chủ biên)
LÊ NGÀ – CHU ÁNH VÂN

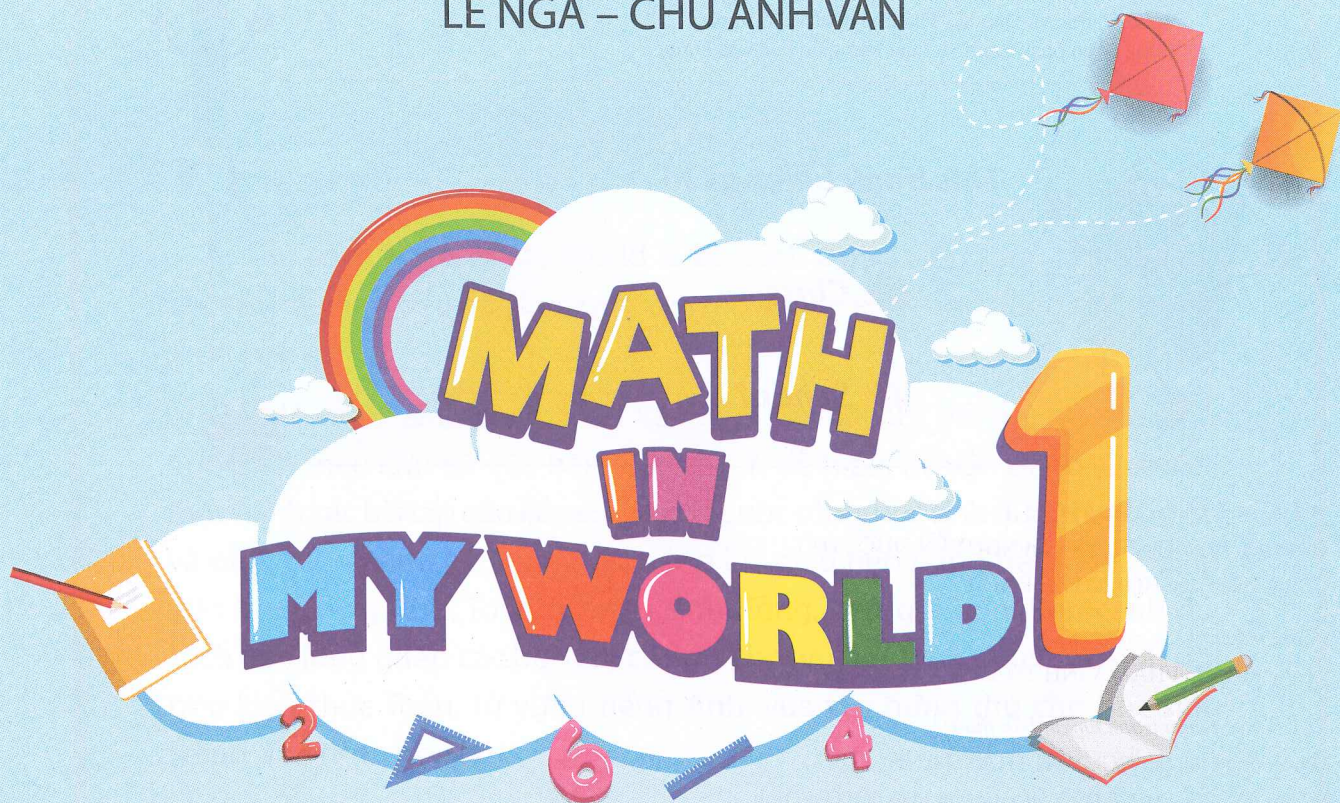
MATH IN MY WORLD 1



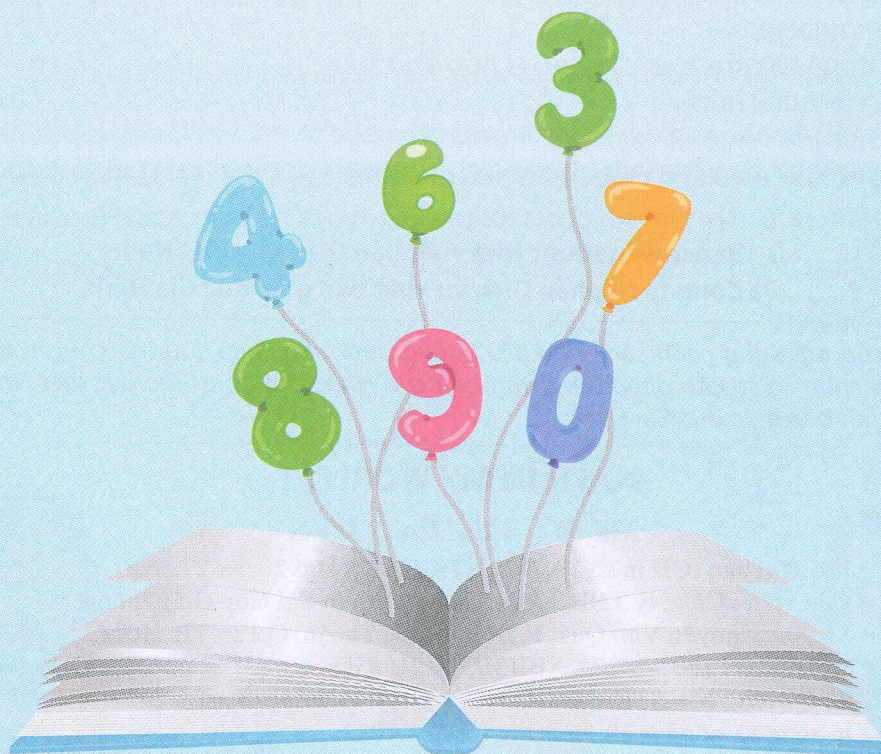
NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



HUỖNH THỊ KIM TRANG (Chủ biên)
LÊ NGÀ – CHU ÁNH VÂN



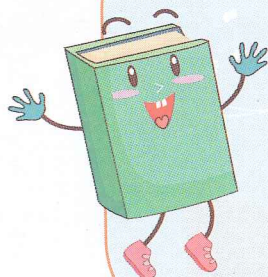
(Tái bản lần thứ bảy)



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Tổ chức biên soạn:

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh -
Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định



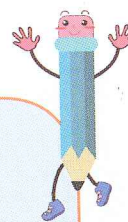
This book belongs to



Class



School



Chịu trách nhiệm xuất bản

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Tổ chức và chịu trách nhiệm bản thảo

Phó Tổng biên tập NGUYỄN THÀNH ANH
Giám đốc Công ty CP Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định
TRẦN THỊ KIM NHUNG

Biên tập lần đầu: TRẦN THANH HÀ – HUỖNH LÊ ÁI NHI

Biên tập tái bản: NGUYỄN THỊ PHƯỚC THỌ

Biên tập kĩ – mỹ thuật: THIÊN HƯƠNG

Minh họa: PHÒNG MỸ THUẬT – CHẾ BẢN CTY CP DVXBGD GIA ĐỊNH

Trình bày bìa: PHAN THỊ THIÊN HƯƠNG

Sửa bản in: ĐẶNG THỊ THUÝ – HUỖNH THỊ XUÂN PHƯƠNG

Chế bản tại: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

**Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
và Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định.**

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kỳ hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định.

MATH IN MY WORLD 1

Mã số : T1N12m2 - DVN

In 5.000 bản (QĐ in số 38-2022/STK-DVN), khổ 20,5 x 27,5cm
Đơn vị in : Công ty TNHH Một Thành Viên In Sài Gòn Giải Phóng.
Số 90A Nguyễn Văn Quà, P. Đông Hưng Thuận, Q.12 - TP. HCM.
Số ĐKXB : 1702-2022/CXBIPH/31-1218/GD
Số QĐXB : 556 STK/QĐ-GD-HCM, ngày 19 tháng 09 năm 2022
In xong và nộp lưu chiểu tháng 09 năm 2022.
Số ISBN : 978-604-0-33101-4



Lời nói đầu

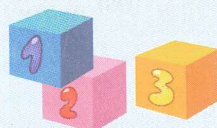
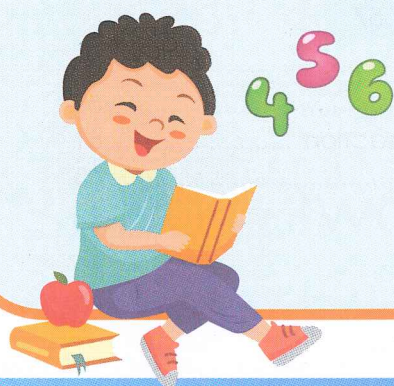
Bộ sách Math in My World là bộ sách được biên soạn nhằm giúp các em học sinh tiểu học làm quen và rèn luyện ngôn ngữ tiếng Anh trong môn Toán.

Mỗi cuốn sách được thiết kế thành các bài học với những câu lệnh đơn giản theo chủ đề của bài để học sinh dễ hiểu, dễ vận dụng. Qua việc thực hành các bài tập gắn liền với thực tế cuộc sống, học sinh được hình thành và phát triển năng lực toán học, năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh; giúp việc học Tiếng Anh, Toán trở nên sinh động, gần gũi hơn. Bên cạnh đó, sách còn lồng ghép các bài hát, các trò chơi vui học vừa giúp học sinh ghi nhớ kiến thức Toán, từ vựng tiếng Anh, vừa tạo hứng thú cho học sinh trong quá trình học tập.

Thông qua các dạng bài tập đa dạng, hợp lí và lời cuốn, học sinh có thể vừa luyện tập tiếng Anh vừa học Toán. Điều này sẽ giúp các em cảm thấy thích thú khi học tiếng Anh bằng Toán, tạo bước nền quan trọng để có thể tiếp cận các kì thi tiếng Anh và Toán quốc tế trong tương lai.

Sách được trình bày đẹp mắt, phù hợp với chuẩn kiến thức và tâm lí của trẻ em ở bậc Tiểu học. Với mục đích tốt đẹp mà nhóm tác giả mong muốn đạt được, chúng tôi hi vọng quyển sách sẽ được quý thầy cô, quý phụ huynh cùng các em học sinh đón nhận. Chúng tôi cũng rất mong muốn nhận những ý kiến đóng góp để nội dung quyển sách ngày càng hoàn thiện hơn.

NHÓM TÁC GIẢ



CONTENTS

1. NUMBERS 1 AND 2	Numbers 1 and 2	5
	Sorting and counting to 2.....	7
	Matching and counting	9

2. NUMBERS TO 4	Numbers 3 and 4	11
	Counting to 4	13
	Drawing, coloring and counting	15

3. NUMBERS TO 6	Numbers 5 and 6	17
	Counting to 6	19
	Ordering numbers	21

4. NUMBERS TO 8	Numbers 7 and 8	23
	Counting on and back	25
	Zero	27

5. COMPARING WITHIN 10	Numbers 9 and 10	29
	Counting to 10	31
	Comparing numbers within 10	33

6. NUMBER BONDS	Making number bonds	35
	Number talks	37
	Combining sets	39

7. ADDITION WITHIN 10	Making totals	41
	Counting on	43
	Number stories	45

8. SUBTRACTION WITHIN 10	Taking away	47
	Counting back	49
	Subtraction	51

9. SHAPES	Naming shapes	53
	Matching and sorting	55
	Puzzle	57

10. REVIEW	Numbers 0 to 10	59
	Addition and subtraction	61
	Test	63



NUMBERS 1 AND 2

Numbers 1 and 2

Key words

write: viết

sort: lựa chọn

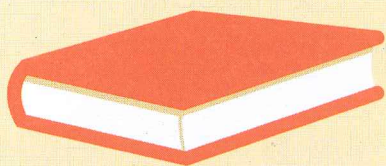
count: **đếm**

trace: tô

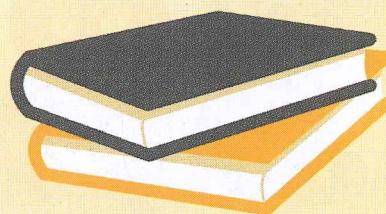
circle: **khóanh tròn**

match: **nối**

say: nói



1 book
one



2 books
two

1. Write the numbers.

[illegible]

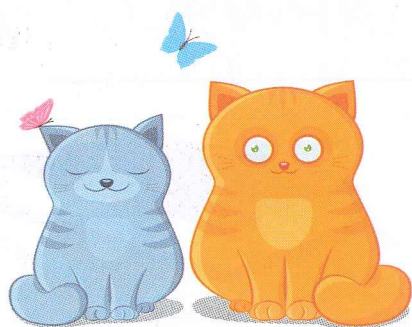
2. Trace.

one	one	one	one	one
two	two	two	two	two

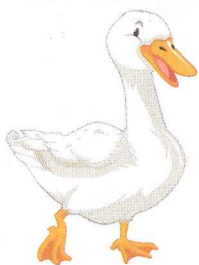
3. Count and say.



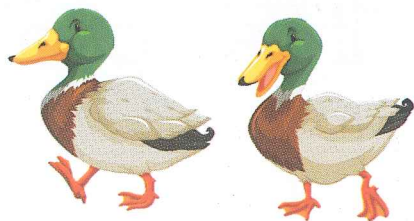
1 cat
one



2 cats
two



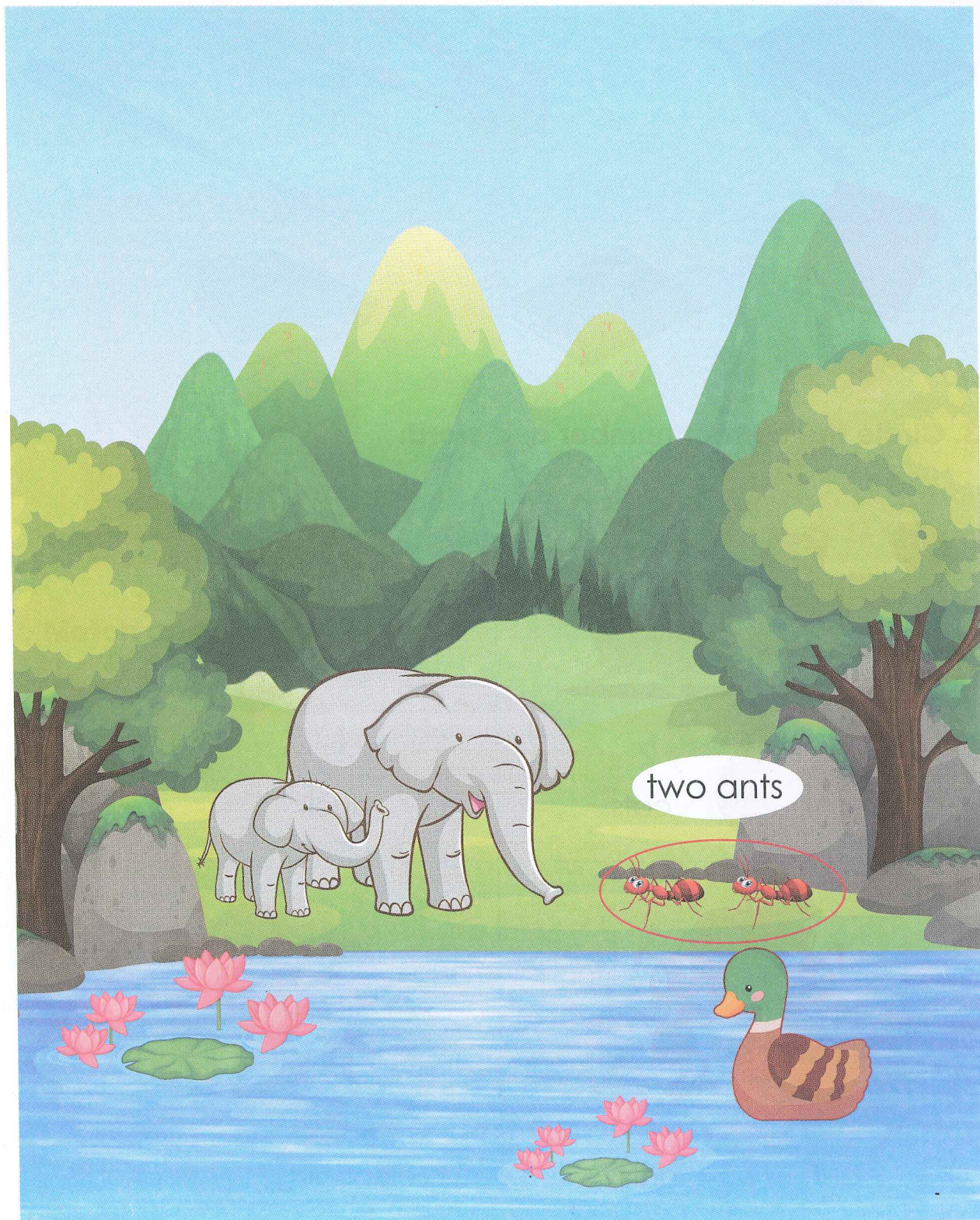
1 duck
one



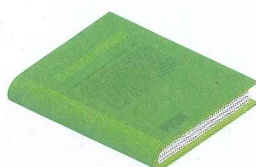
2 ducks
two

Sorting and counting to 2

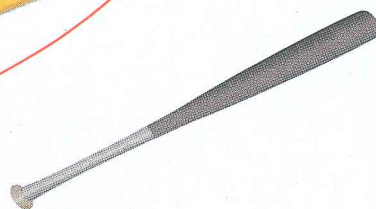
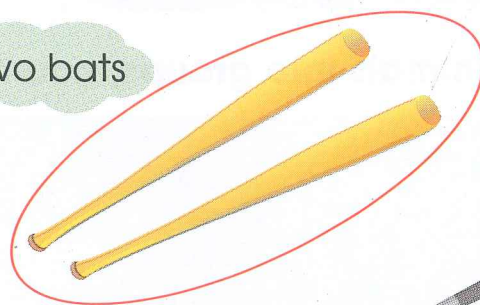
1. Sort the animals into groups, count and say.



2. Sort these things by color and say.



two bats



3. Circle the correct number and word.

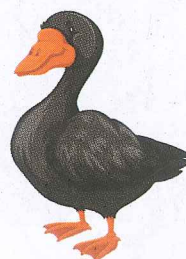


1

cat

2

cats

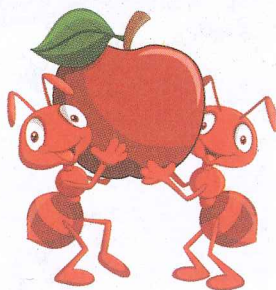


1

duck

2

ducks



1

ant

2

ants



1

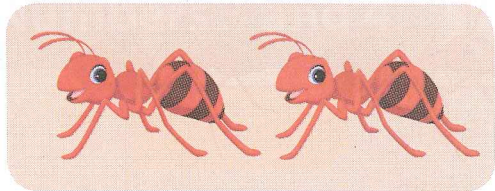
elephant

2

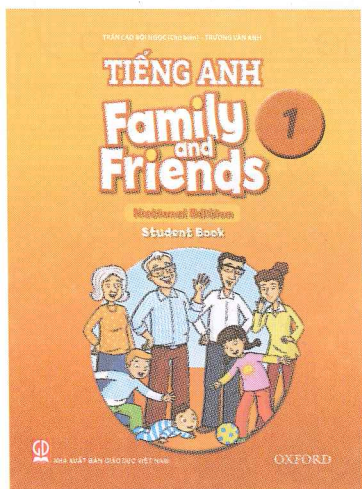
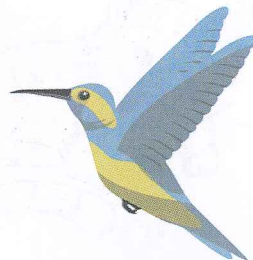
elephants

Matching and counting

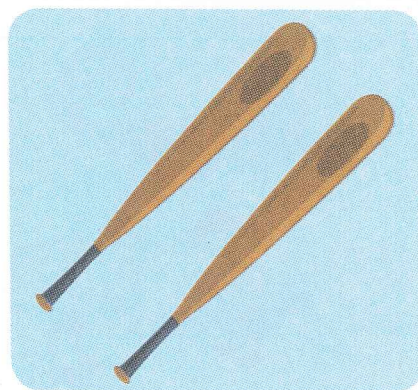
1. Count and match.



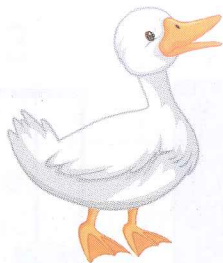
1



2

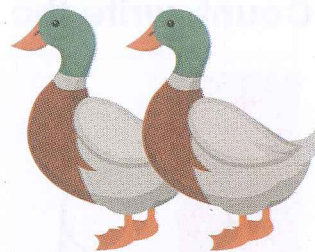


2. Match and say.



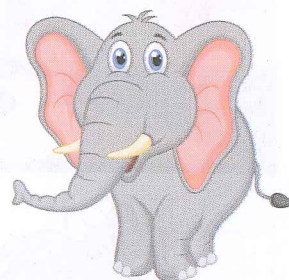
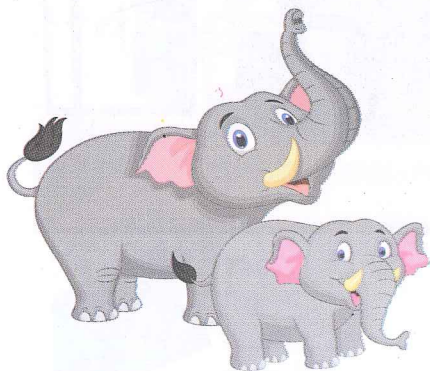
one duck

two ducks

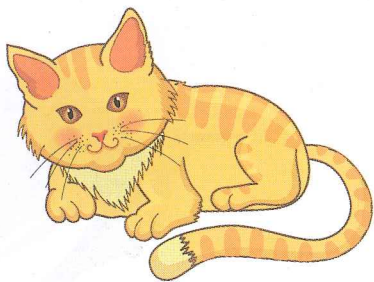


one elephant

two elephants

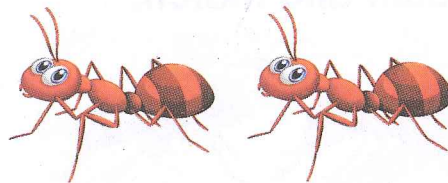


3. Count and circle the word.



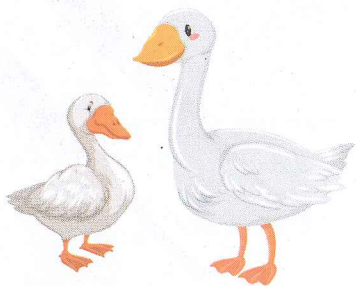
one

two



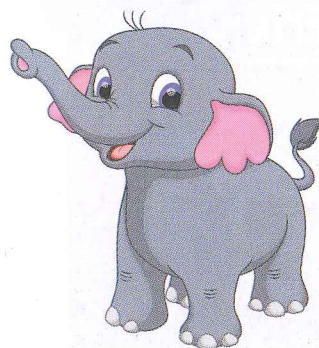
one

two



one

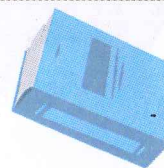
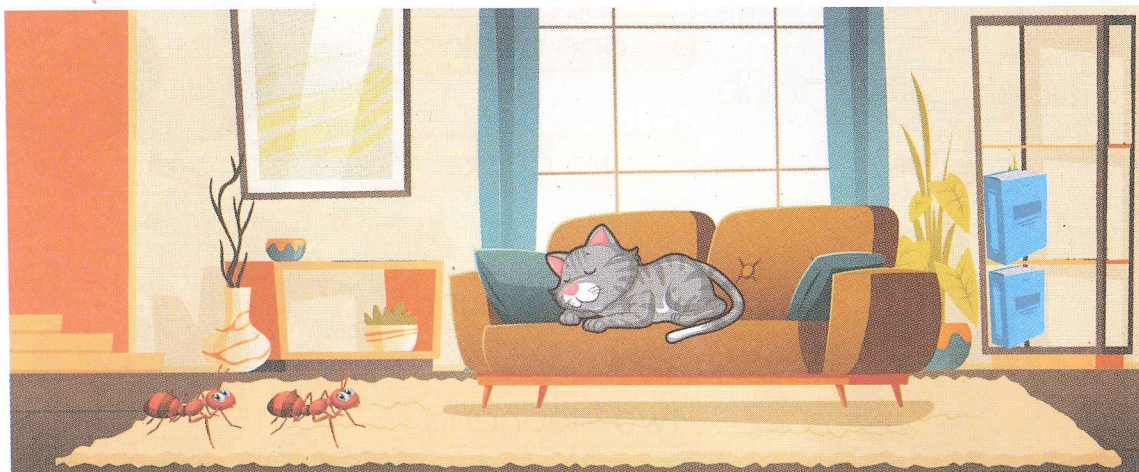
two



one

two

4. Count, write the number and say.



2

NUMBERS TO 4

Numbers 3 and 4

Key words

underline : gạch dưới

draw : vẽ

color : tô màu



3 lollipops
three



4 lollipops
four

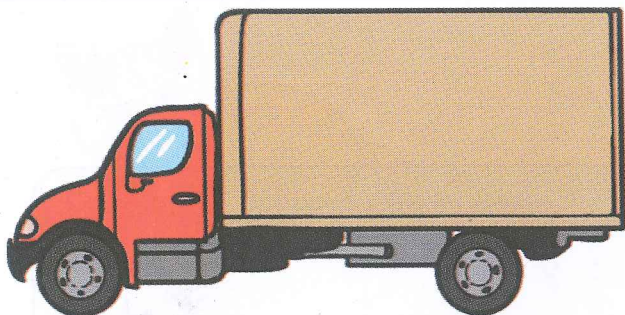
1. Write the numbers.

3																			
4																			

2. Trace.

three	three	three	three
four	four	four	four

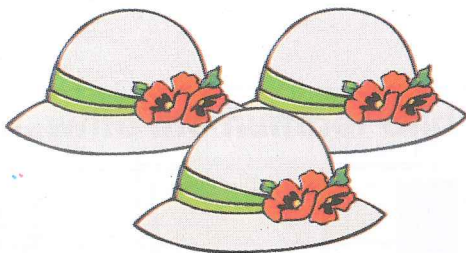
3. Count, underline the word and say.



1 truck trucks
one



2 sack sacks
two



3 hat hats
three



4 kite kites
four

Counting to 4

1. Match and say.

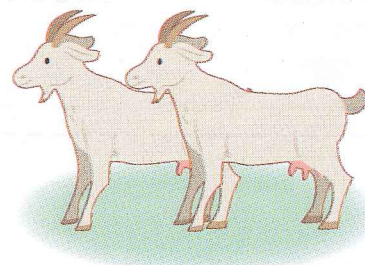


one goat

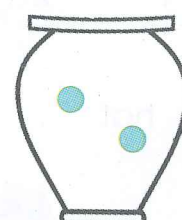
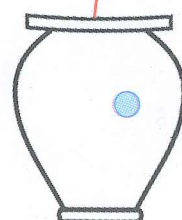
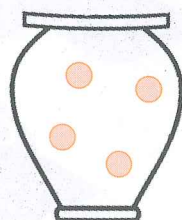
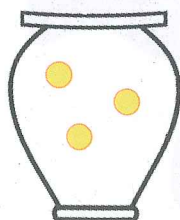
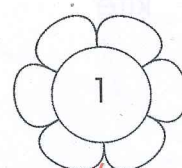
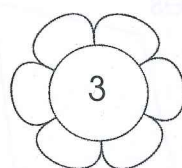
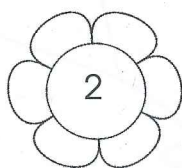
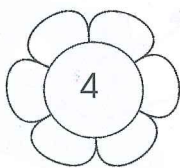
two goats

three goats

four goats



2. Count the dots and match.



3. Count, circle the number and word.

1

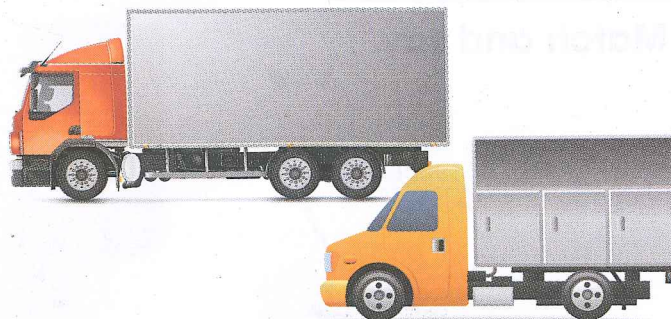
2

3

4

truck

trucks



1

2

3

4

sweet

sweets



1

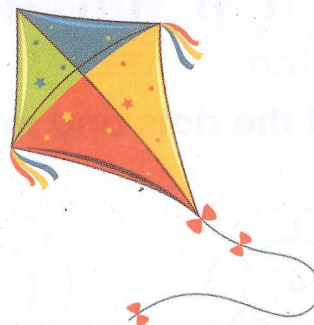
2

3

4

kite

kites



1

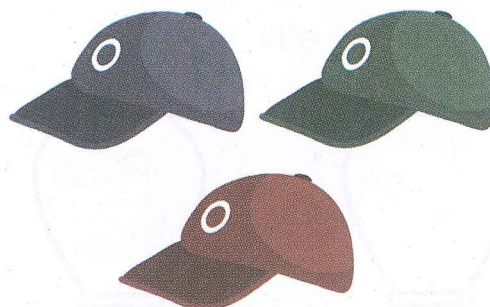
2

3

4

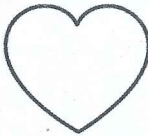
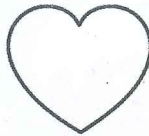
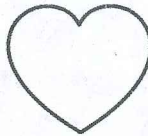
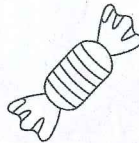
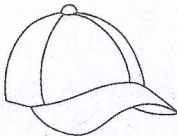
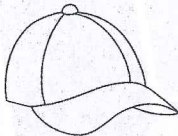
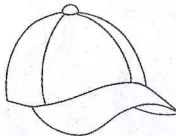
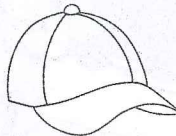
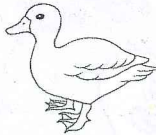
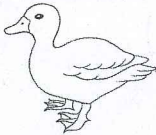
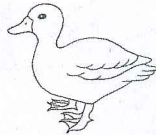
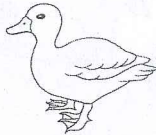
hat

hats

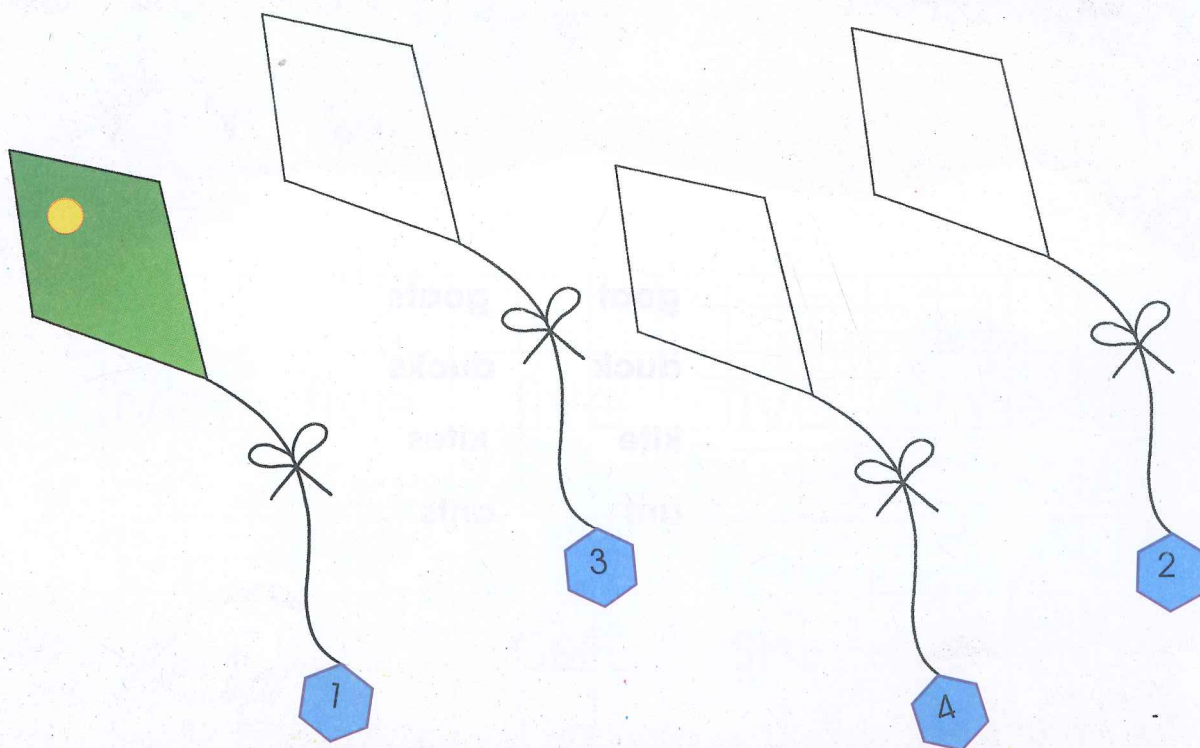


Drawing, coloring and counting

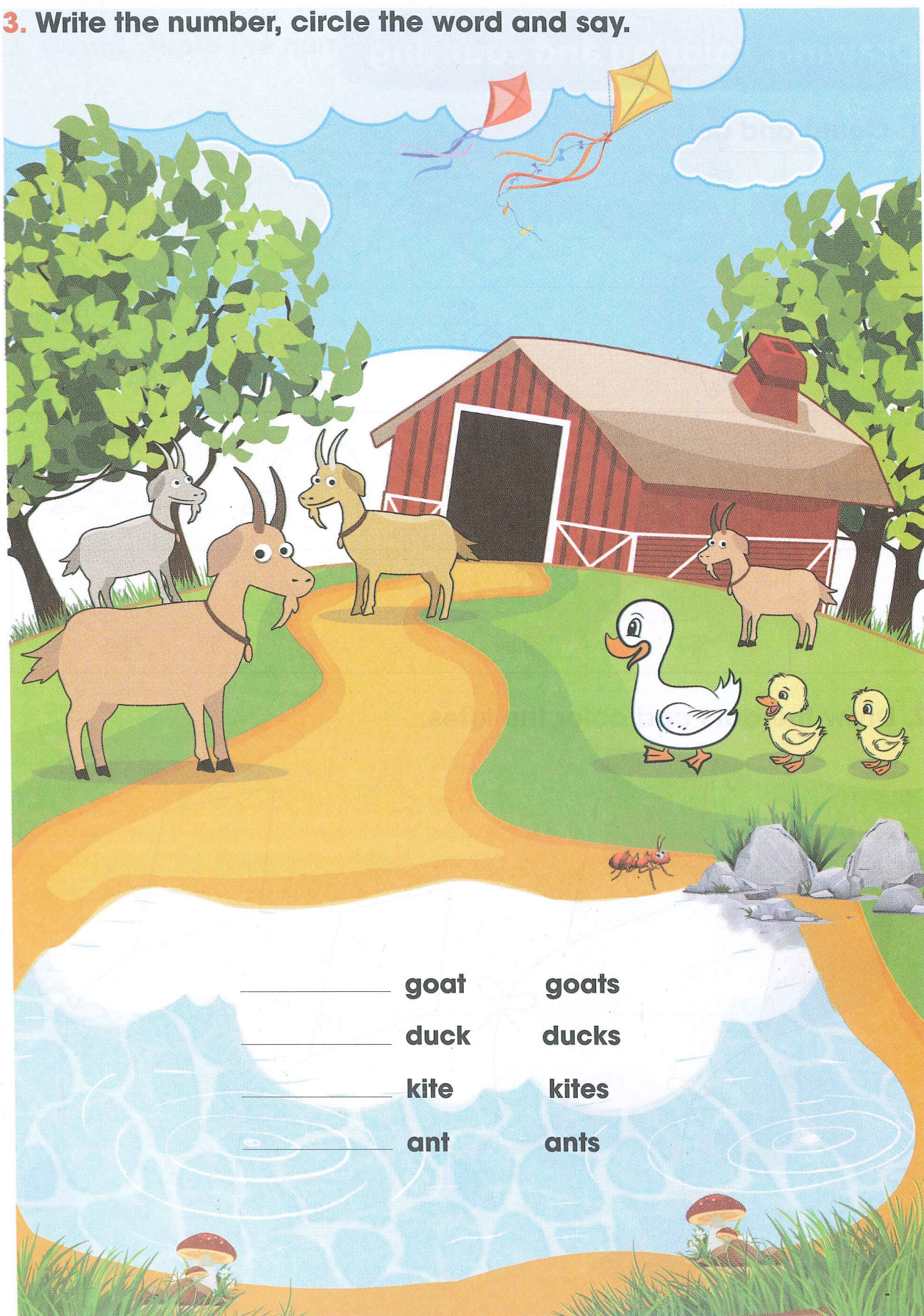
1. Count and color.

one				
two				
three				
four				

2. Draw the dots and color the kites.



3. Write the number, circle the word and say.



_____	goat	goats
_____	duck	ducks
_____	kite	kites
_____	ant	ants

3

NUMBERS TO 6

Numbers 5 and 6

Key words

in order: *theo thứ tự*

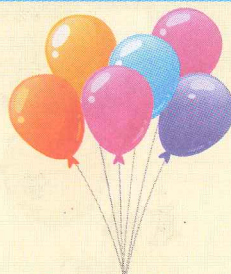
fill in: *điền vào*

how many: *có bao nhiêu*

blank: *chỗ trống*



5 balloons
five



6 balloons
six

1. Write the numbers.

5																			
6																			

2. Trace.

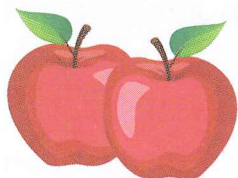
five	five	five	five	five
six	six	six	six	six

3. Count, underline the word and say.



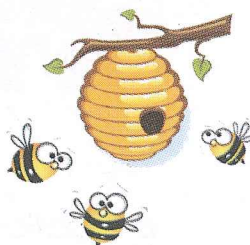
1 bird birds

one



2 apple apples

two



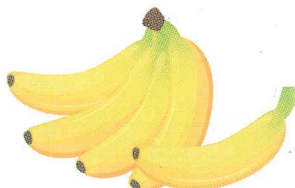
3 bee bees

three



4 bear bears

four



5 banana bananas

five



6 bag bags

six

Counting to 6

1. Count, circle the word and say.

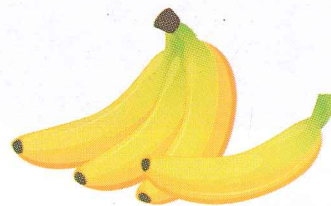
one two three



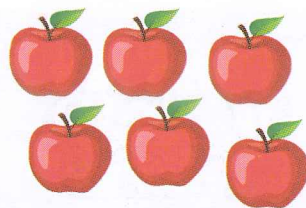
two three four



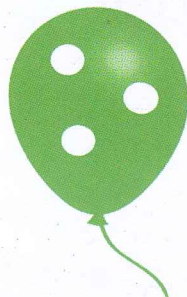
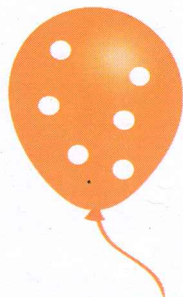
three four five



four five six

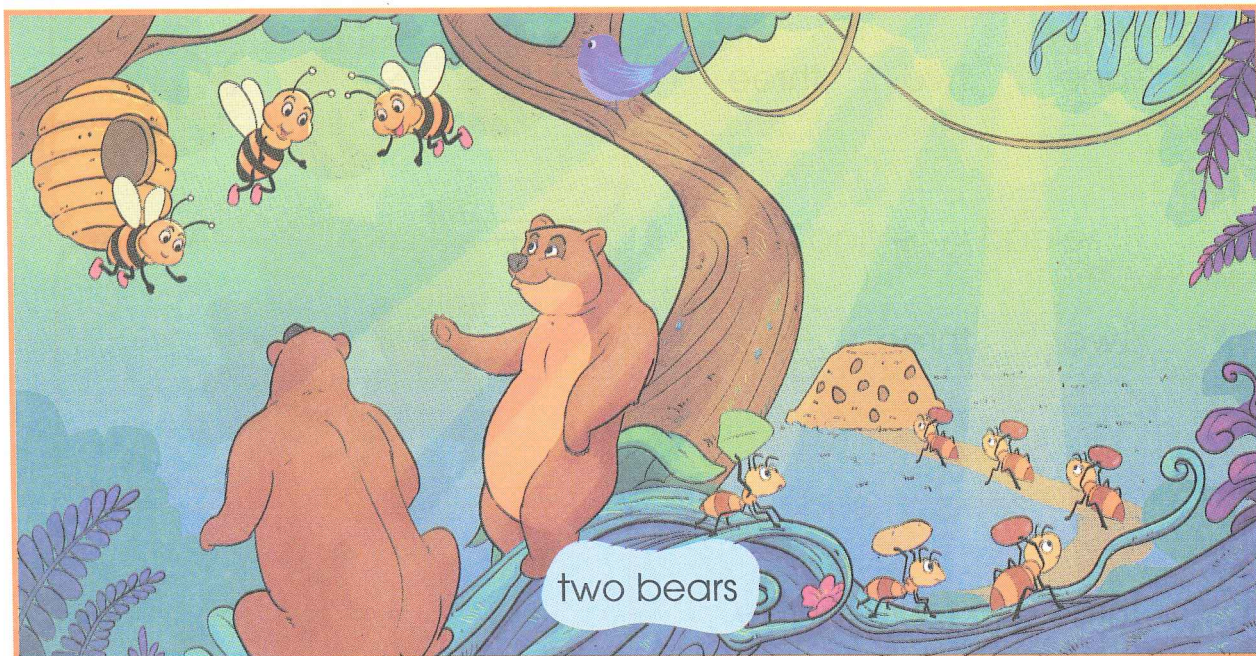


2. How many dots are there?

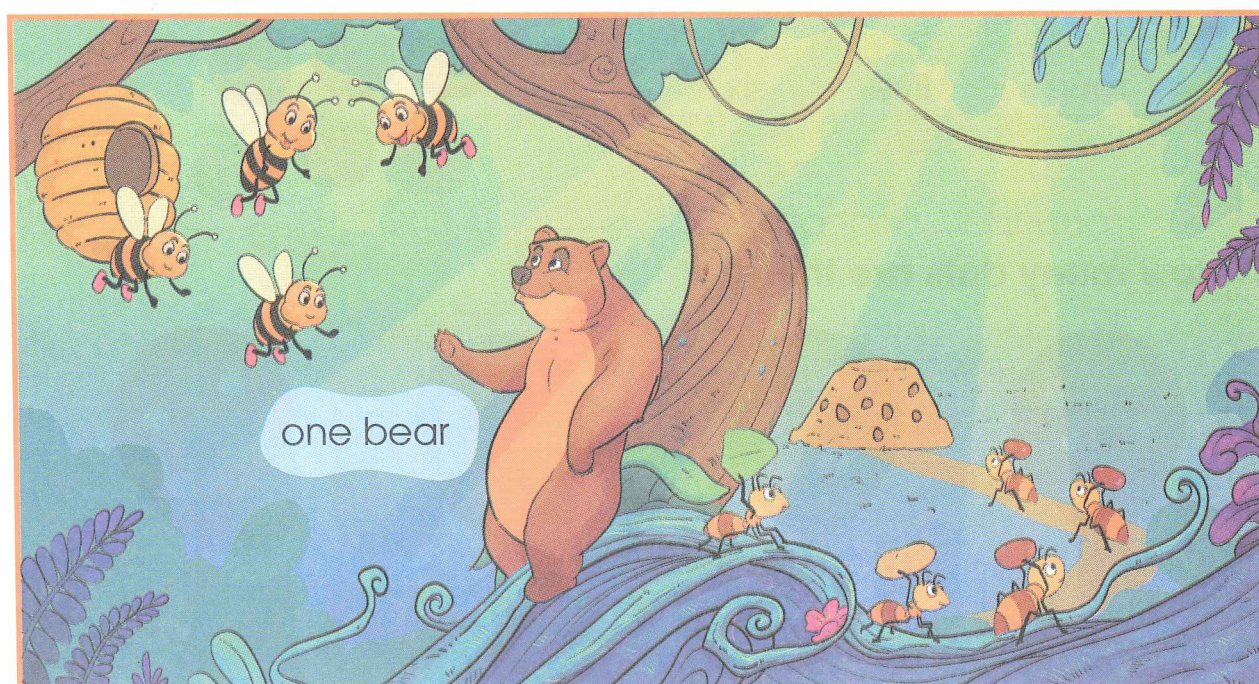


3. Find and circle 4 differences. Then say.

Picture A

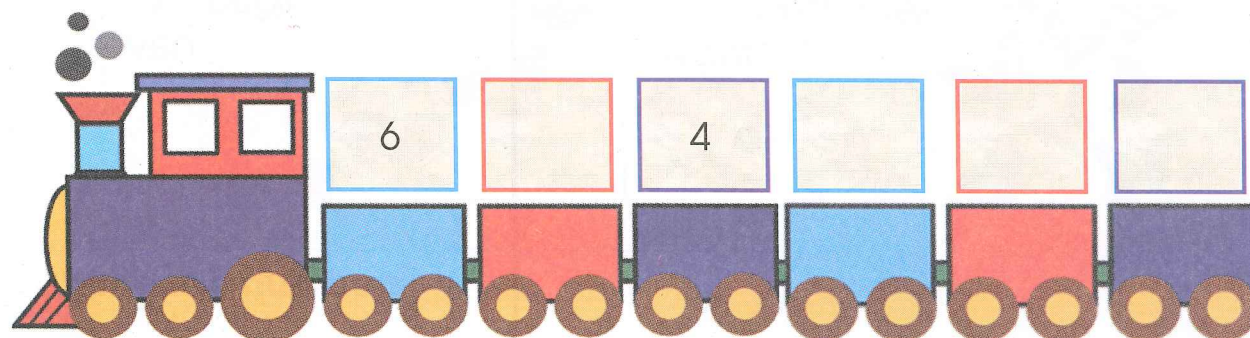
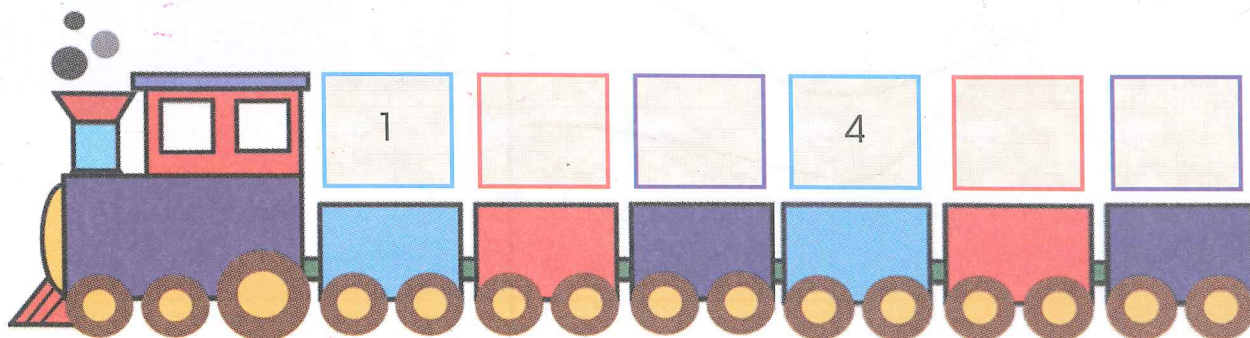


Picture B

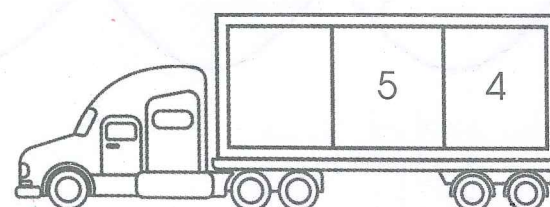
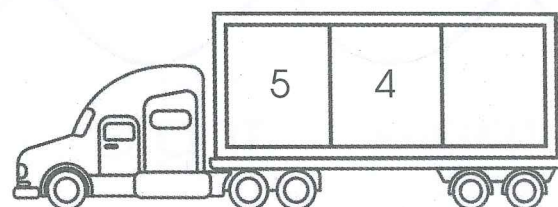
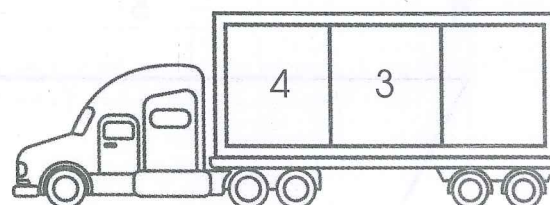
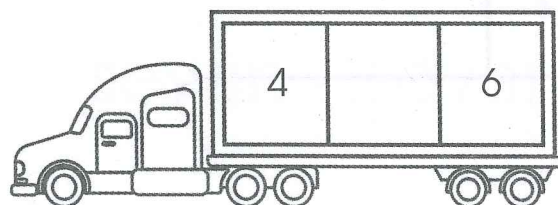
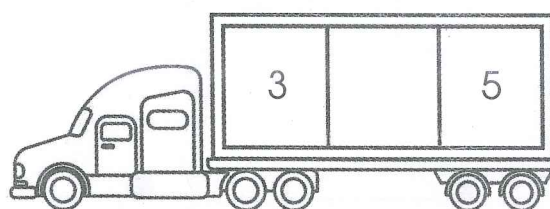
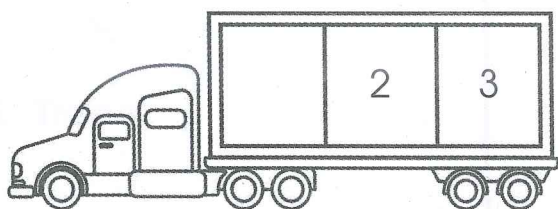


Ordering numbers

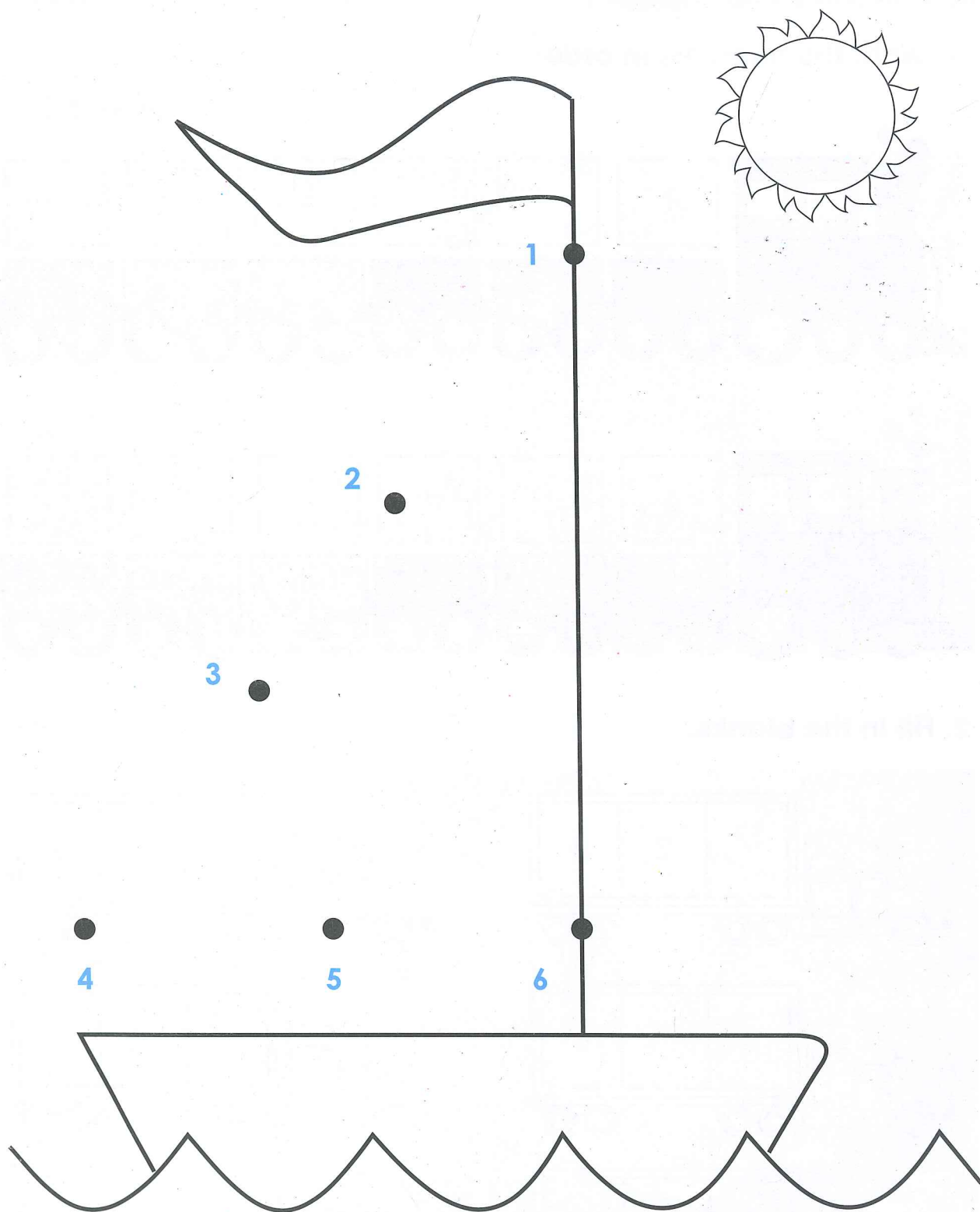
1. Write the numbers in order.



2. Fill in the blanks.



3. Connect the numbers in order and color.



4

NUMBERS TO 8

Numbers 7 and 8

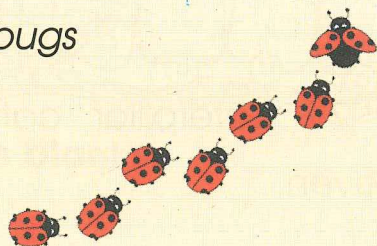
Key words

count on : **đếm tới**
sing : **hát**

count back : **đếm lùi**
go backward : **đi ngược lại**



7 bugs
seven



8 butterflies
eight



1. Write the numbers.

7																			
---	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

8																			
---	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

2. Trace.

seven	seven	seven	seven
-------	-------	-------	-------

eight	eight	eight	eight
-------	-------	-------	-------

3. Count, underline the word and say.



1 butterfly butterflies
one



7 caterpillar caterpillars
seven



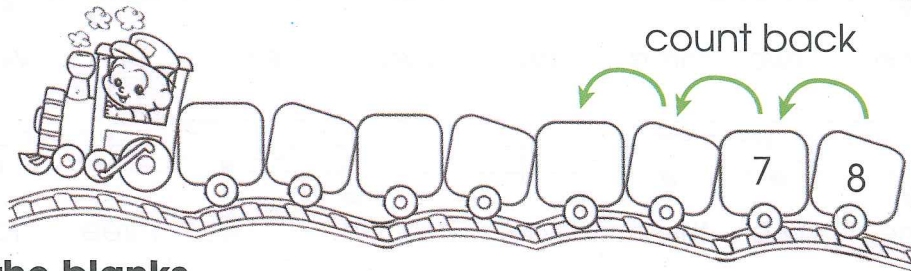
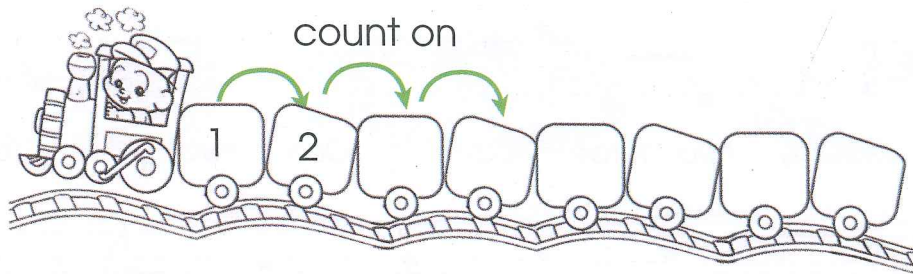
1 chicken chickens
one



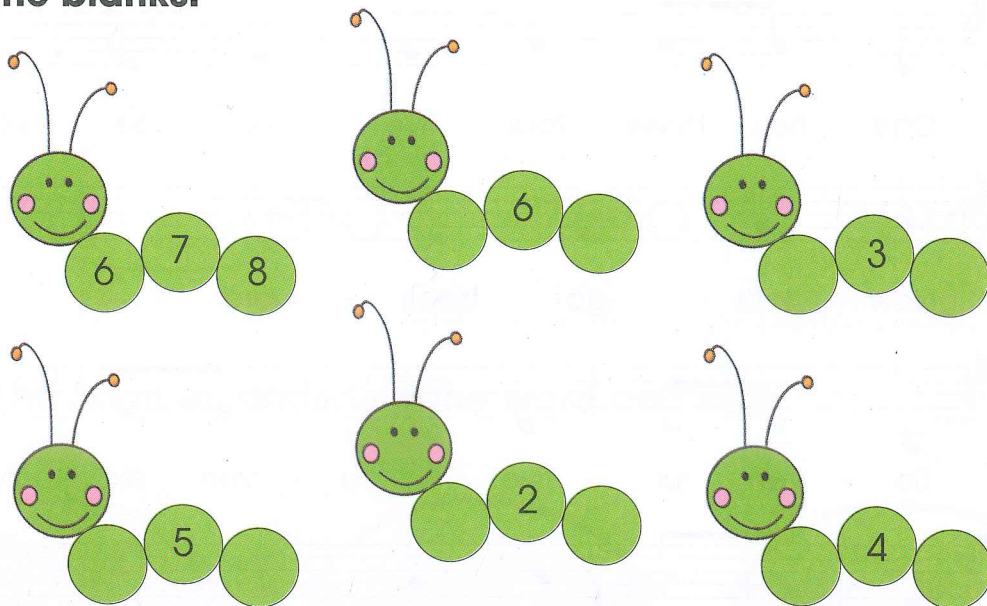
8 chicken chickens
eight

Counting on and back

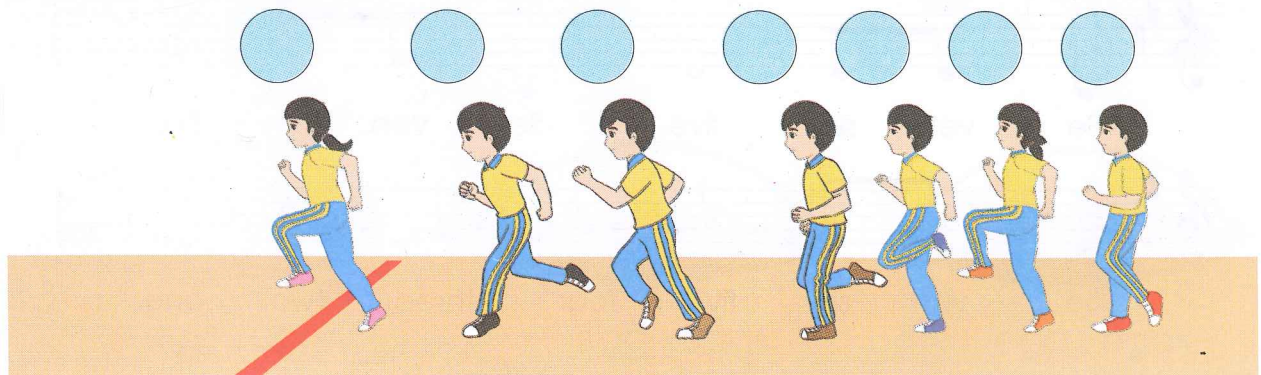
1. Count and write the numbers.



2. Fill in the blanks.



3. Write the numbers.



4. Sing a song.

SEVEN STEPS

Music and lyrics: Cao Thi Tra My

The musical score is written on ten staves, each with a treble clef and a key signature of two sharps (F# and C#). The time signature is 2/4. The melody is simple, using quarter and eighth notes. The lyrics are printed below the notes, with hyphens indicating syllables that span across notes. The song follows a pattern of counting forward and backward.

One two three four. One two three four.

One two three four five six se - ven.

One two three four. One two three four.

One two three four five six se - ven.

Now let's go back - ward.

Se - ven six five. Se - ven six five.

Se - ven six five four three two one.

Se - ven six five. Se - ven six five.

Se - ven six five four three two one.

Zero



1. Write.

[illegible]

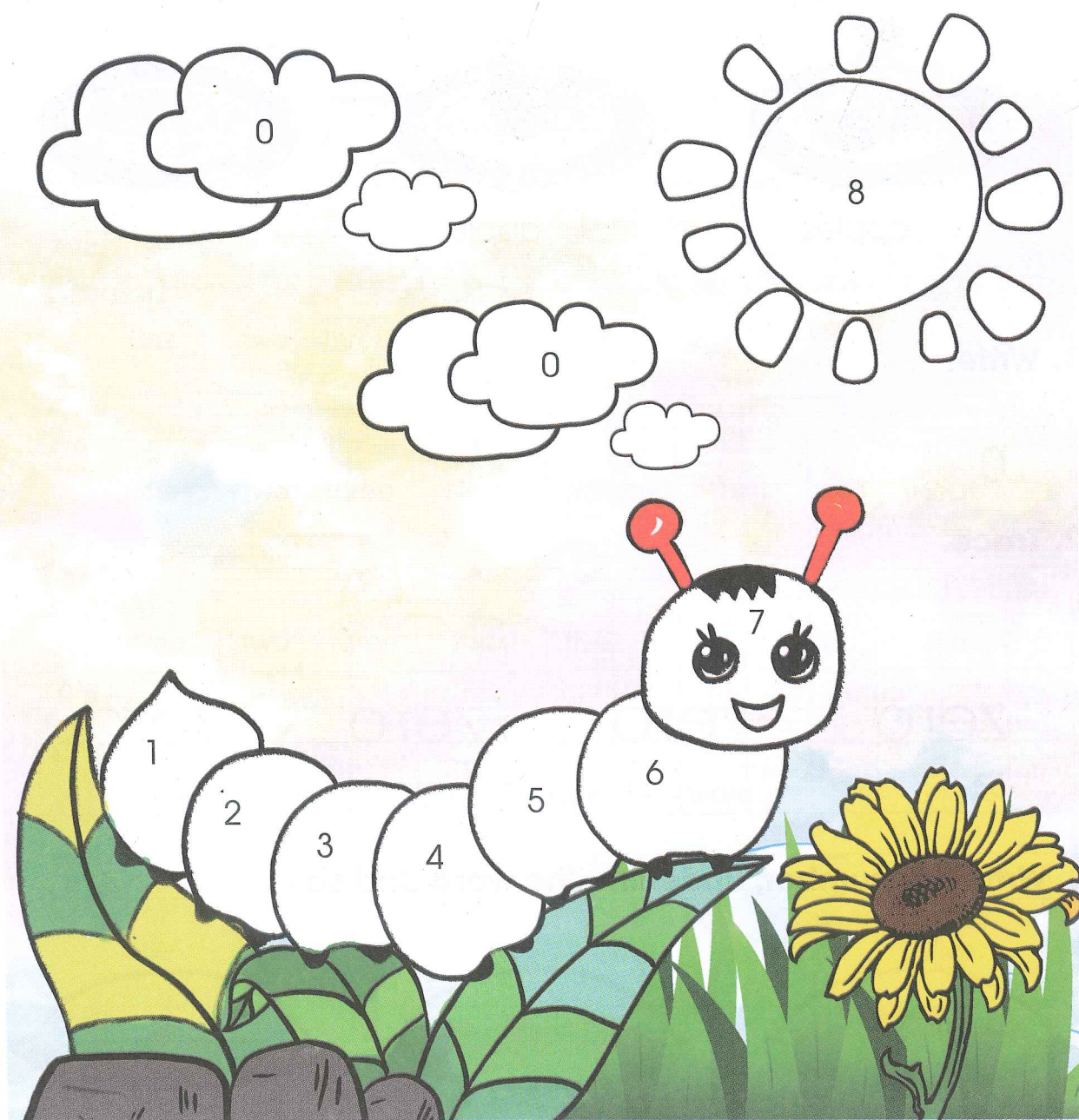
2. Trace.

zero zero zero zero

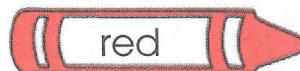
3. Write the number, underline the word and say.



4. Color.



3, 6



8



0, 2, 5



1, 4, 7

5

COMPARING WITHIN 10

Numbers 9 and 10

Key words

greater than : lớn hơn

less than : bé hơn

equal to : bằng

all together : tất cả



9 bowls
nine



10 crayons
ten



1. Write the numbers.

9																			
---	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

10																			
----	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

2. Trace.

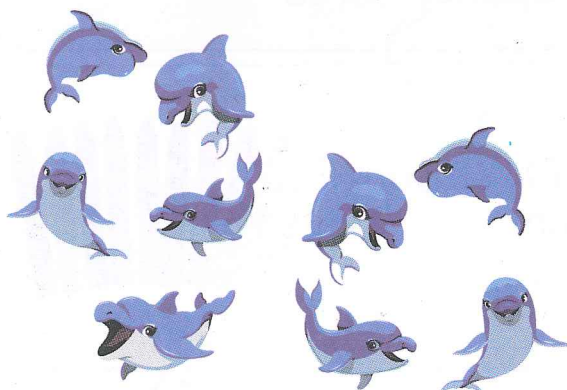
nine	nine	nine	nine
------	------	------	------

ten	ten	ten	ten
-----	-----	-----	-----

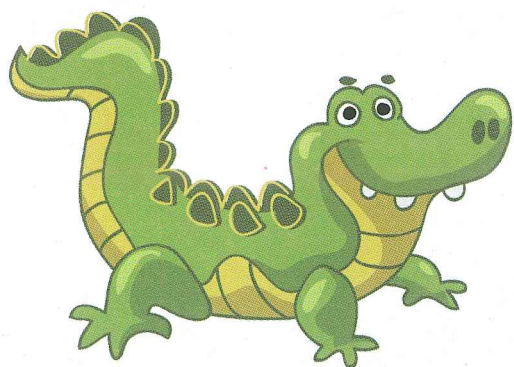
3. Count, underline the word and say.



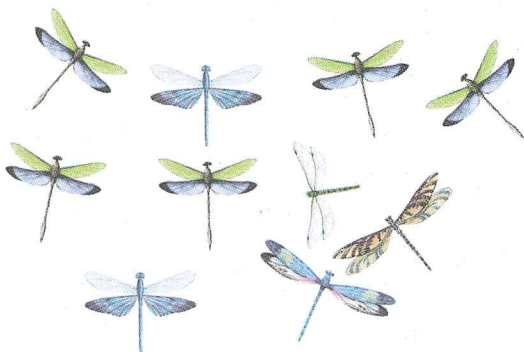
1 dog dogs
one



9 dolphin dolphins
nine



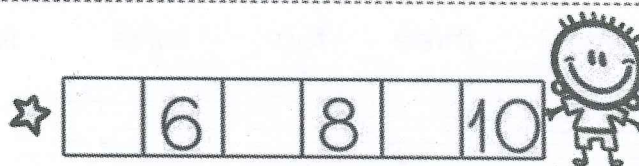
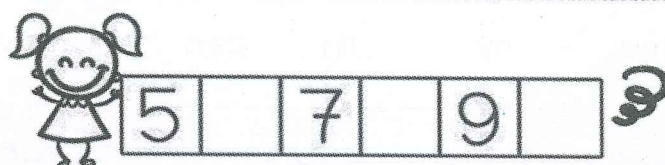
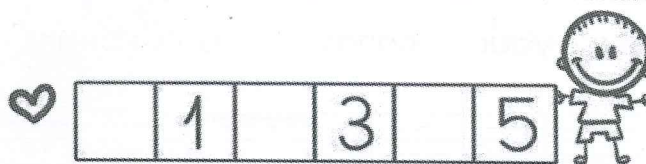
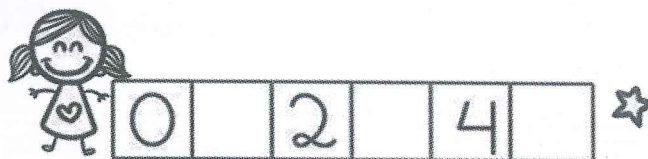
1 crocodile crocodiles
one



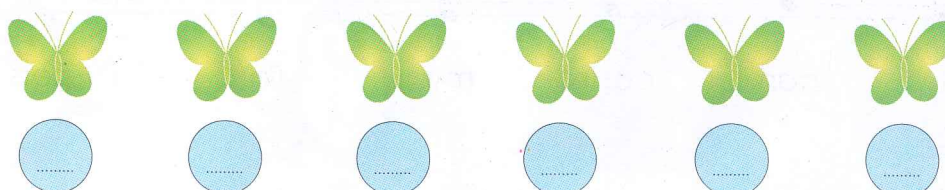
10 dragonfly dragonflies
ten

Counting to 10

1. Fill in the blanks.



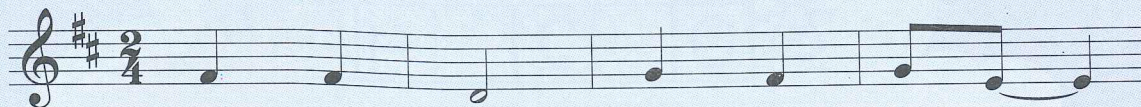
2. Look and write the numbers in order.



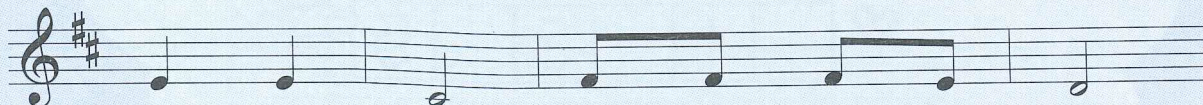
3. Sing a song.

HOW MANY FINGERS?

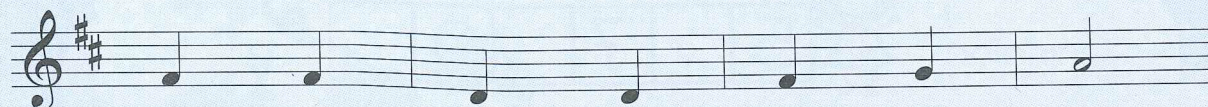
Music and lyrics: Cao Thi Tra My



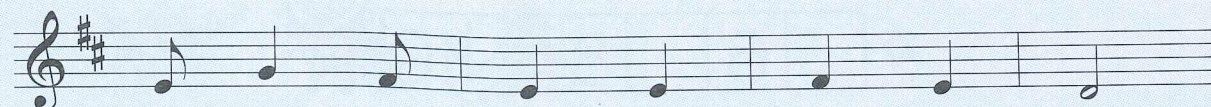
Show your hands. Let's count fin - gers.



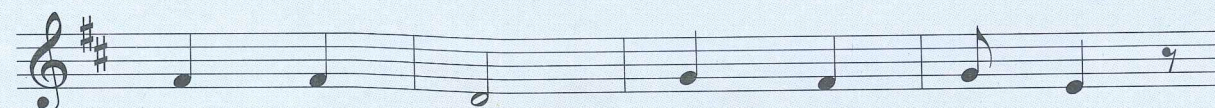
How ma - ny fin - gers do you have?



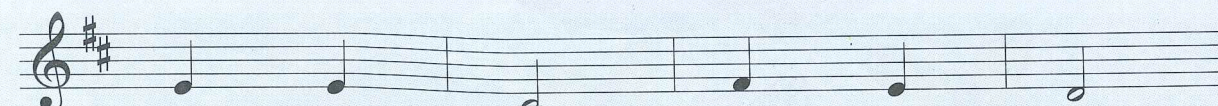
One two three four five fin - gers.



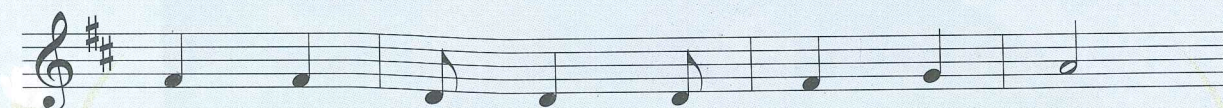
I have five fin - gers on one hand.



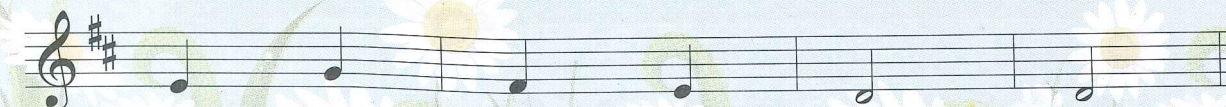
Show your hands. Let's count fin - gers.



Six se - ven eight nine ten.



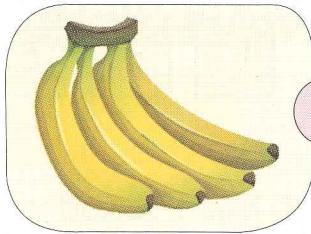
I have ten fin - gers on two hands.



I can count my fin - gers.

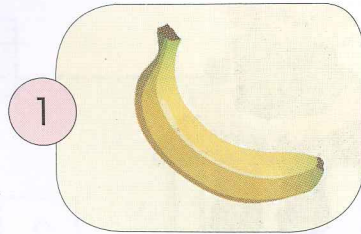
Comparing numbers within 10

1. Compare and say.



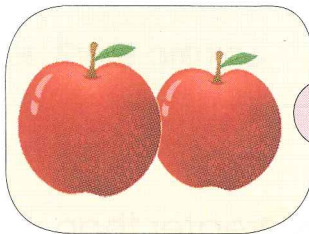
4

>



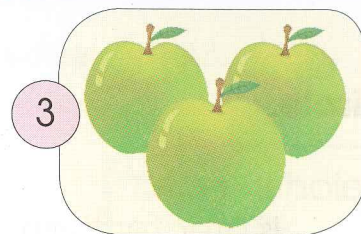
1

Four is greater than one.



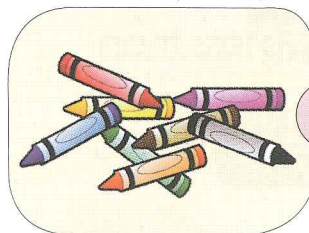
2

<



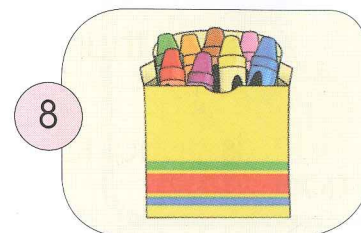
3

Two is less than three.



8

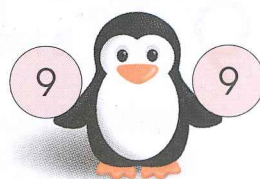
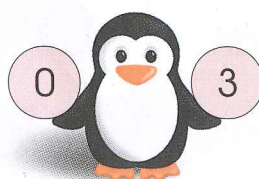
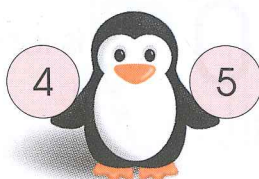
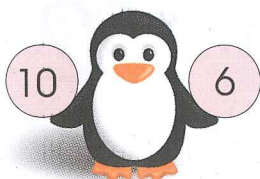
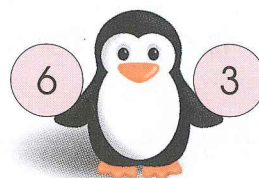
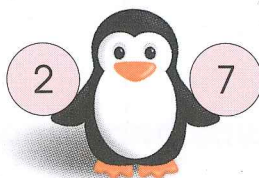
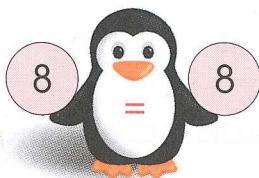
=



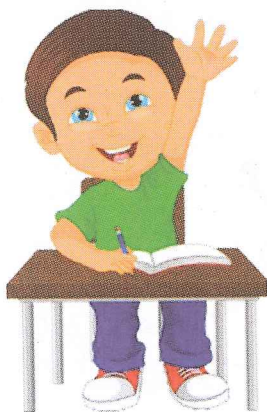
8

Eight is equal to eight.

2.



3. Connect.



1		3		5
		<	6	
			>	5
2		4		6

4. Circle.

6 is greater than 9
 is less than
 is equal to

7 is greater than 4
 is less than
 is equal to

10 is greater than 5
 is less than
 is equal to

3 is greater than 3
 is less than
 is equal to

9 is greater than 9
 is less than
 is equal to

0 is greater than 2
 is less than
 is equal to

Making number bonds



Key words

number bond : sơ đồ tách – gộp

make : tạo thành

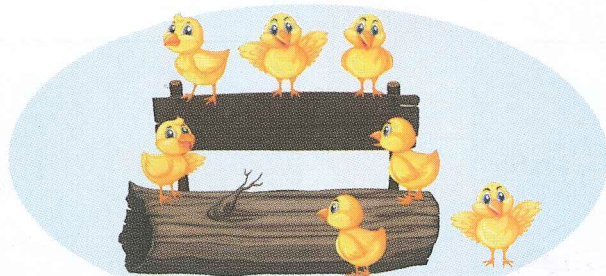
part : từng phần

complete : hoàn thành

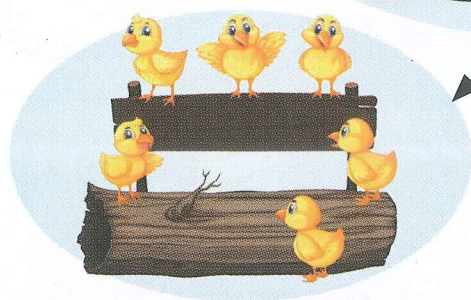
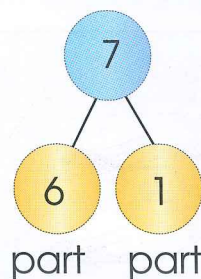
there is, there are : có

total = whole : tất cả

7 chickens



total = whole

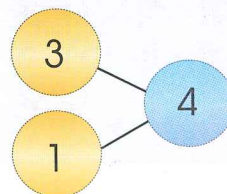


6 chickens



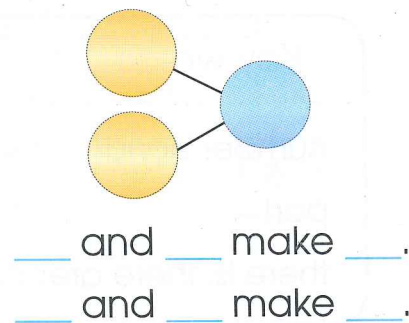
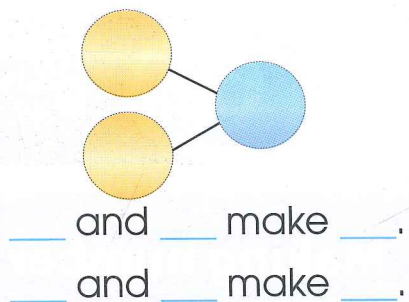
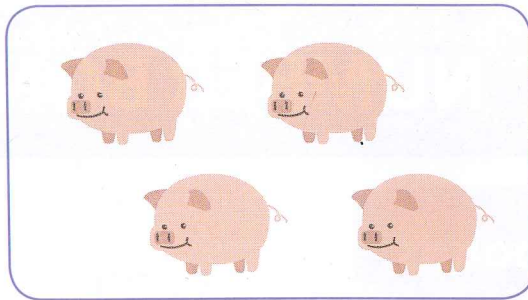
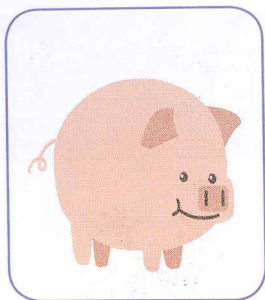
1 chicken

1. Complete the number bonds and say.

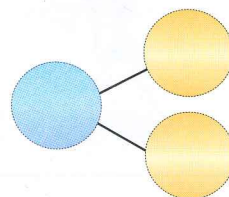
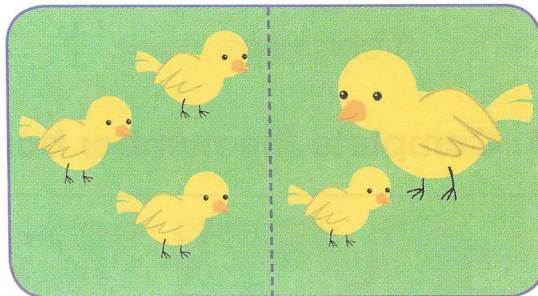
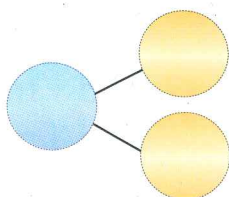
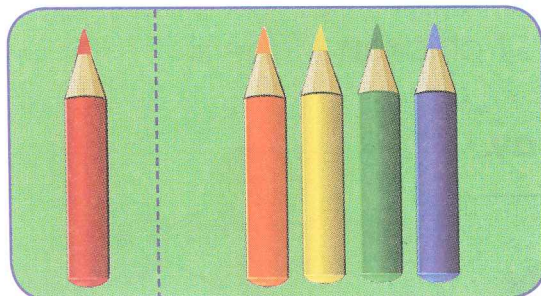
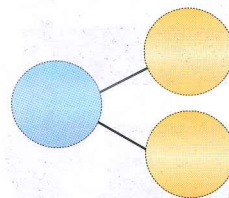
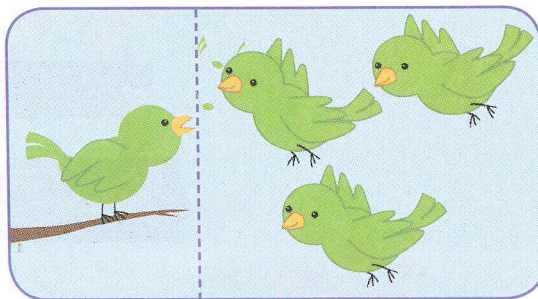
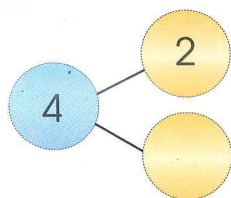
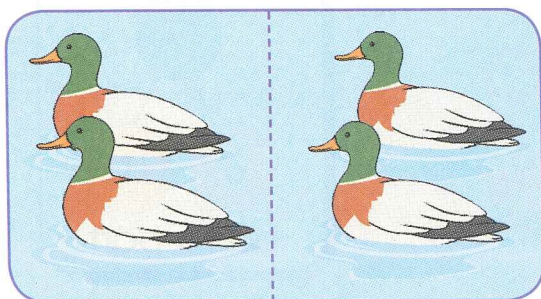


3 and 1 make 4.

1 and 3 make 4.

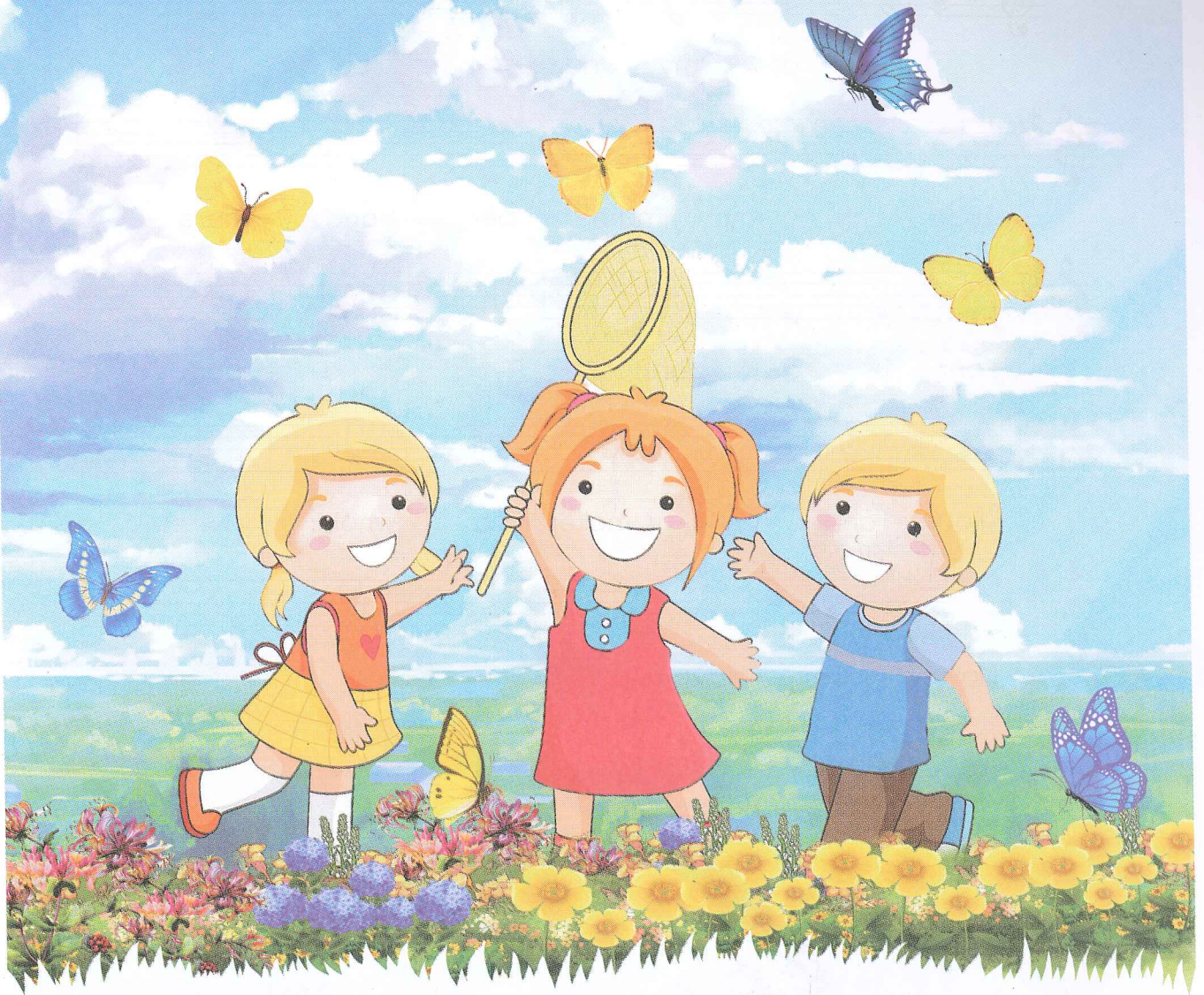


2. Write the numbers.



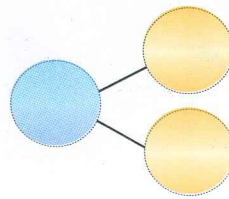
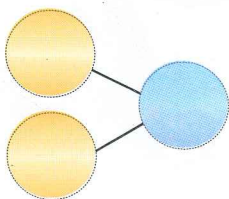
Number talks

1. Write the numbers and say.



There is ____ boy.
There are ____ girls.
There are ____ children.

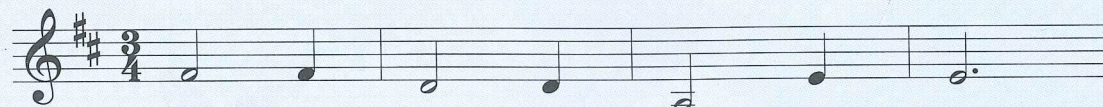
There are ____ butterflies.
There are ____ yellow butterflies.
There are ____ blue butterflies.



2. Sing a song.

NUMBER BOND SONG

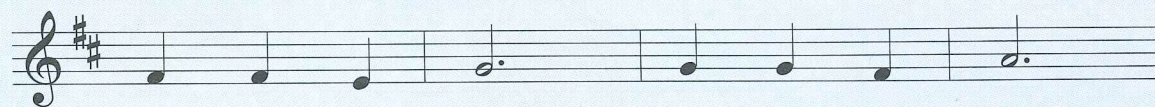
Music: Cao Thi Tra My
Lyrics: Xuan Phuong



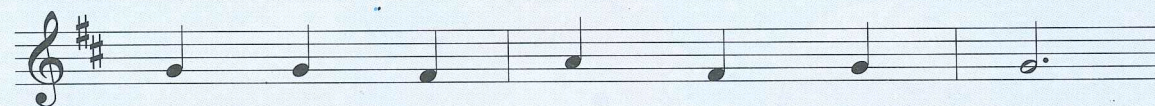
Look at my num - ber bond here.



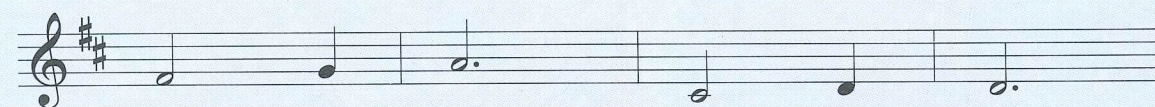
Look at my num - ber bond here.



Four is a part. Five is a part.



Four and five make a whole: Nine!

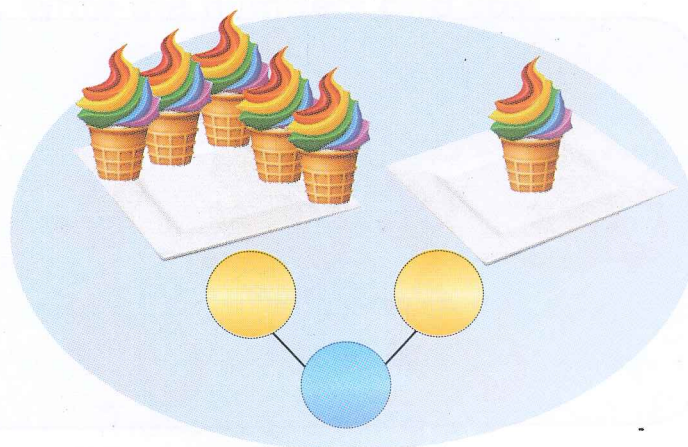
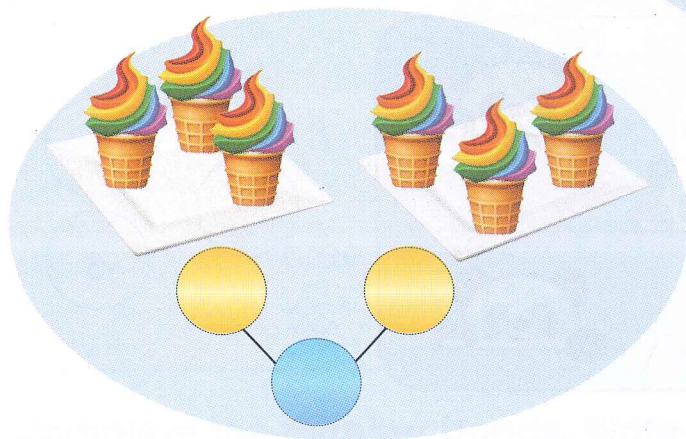
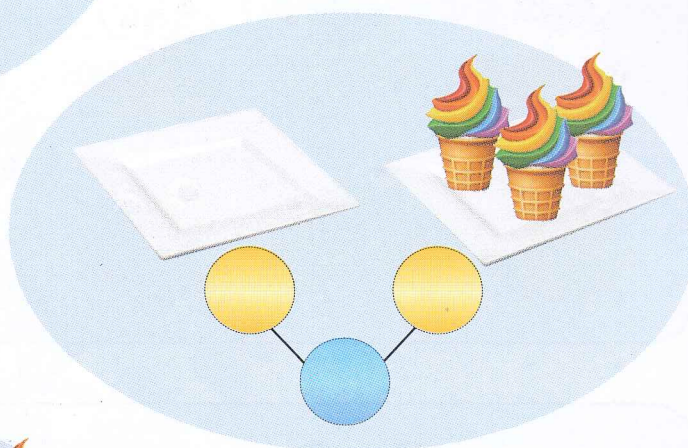
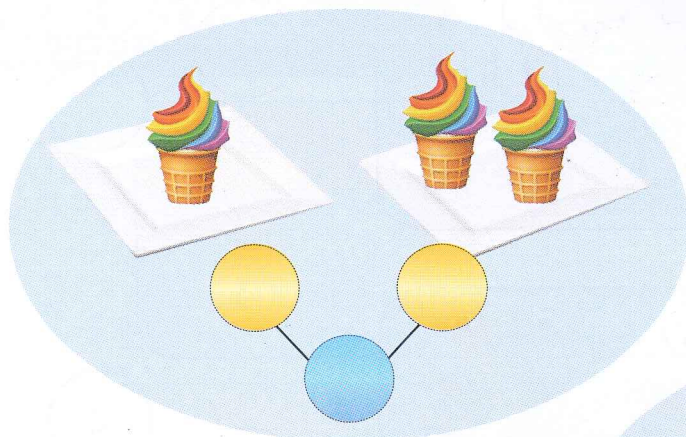


Now we say: Fine fine fine!

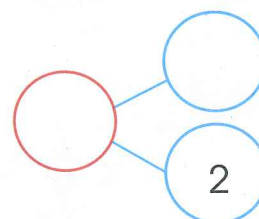
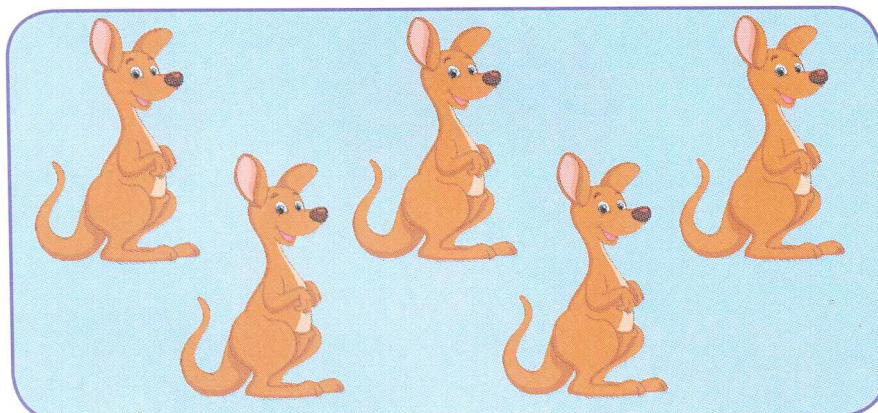
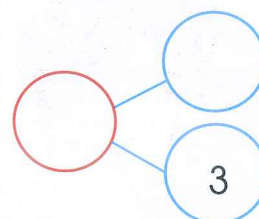
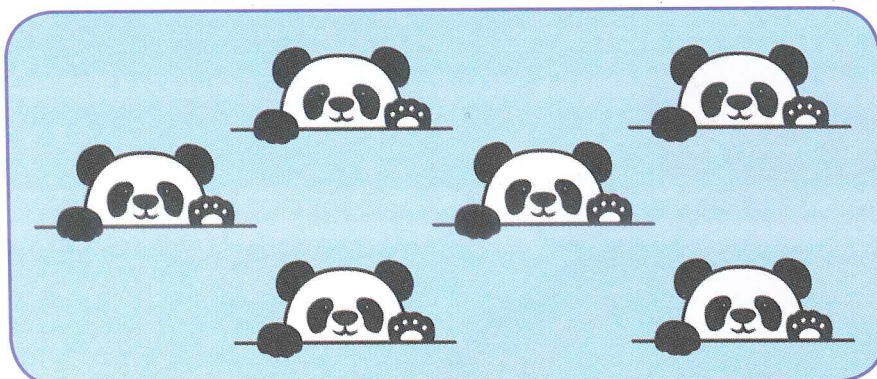
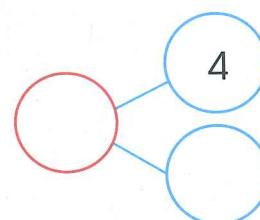
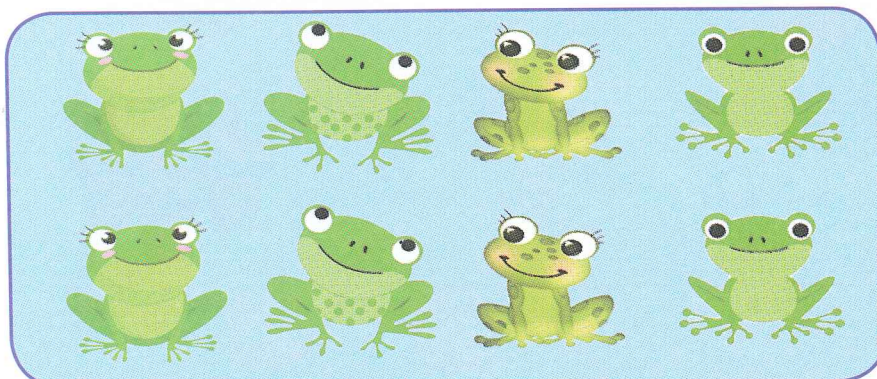
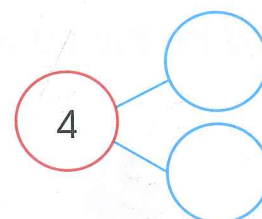
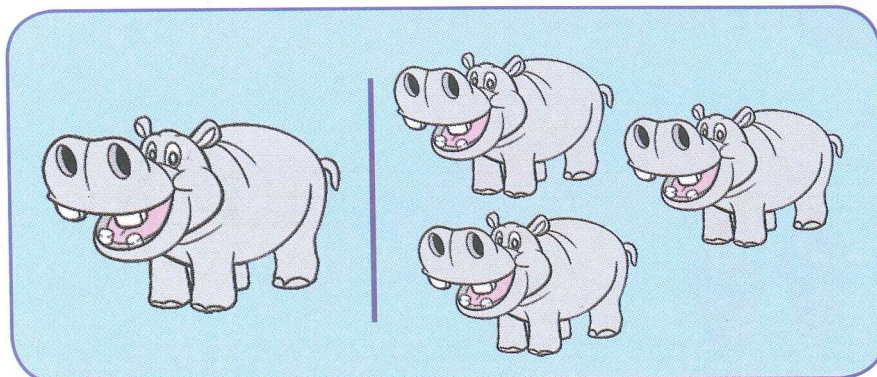


Combining sets

1. Write the numbers.



2. Draw a line and write the numbers.



7

ADDITION WITHIN 10

Making totals



Key words

plus : cộng

equals : bằng

altogether : tất cả

answer : trả lời

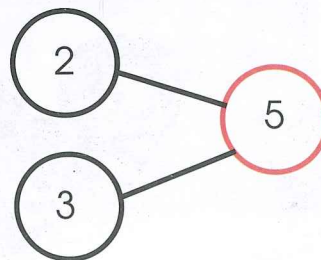
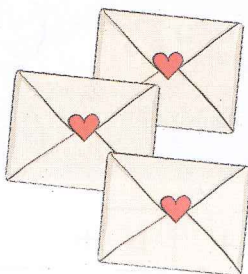
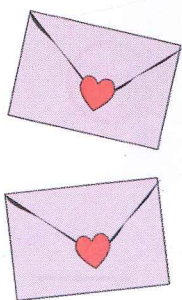


$$3 + 1 = 4$$

Three **plus** one **equals** four.

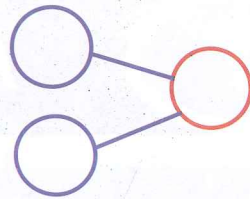
There are 4 birds altogether.

Complete the number bonds. Write the numbers and say.



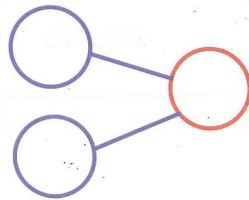
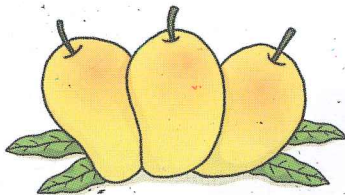
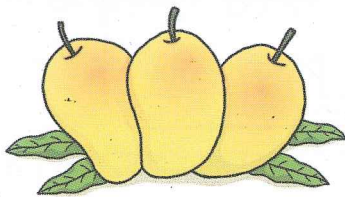
$$2 + 3 = 5$$

There are 5 letters altogether.



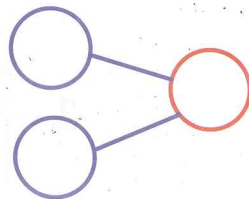
$$\underline{\quad} + \underline{\quad} = \underline{\quad}$$

There are flowers **altogether**.



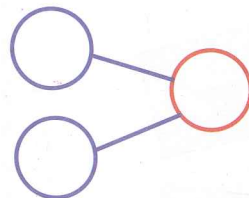
$$\underline{\quad} + \underline{\quad} = \underline{\quad}$$

There are mangoes **altogether**.



$$\underline{\quad} + \underline{\quad} = \underline{\quad}$$

There are ladybugs **altogether**.



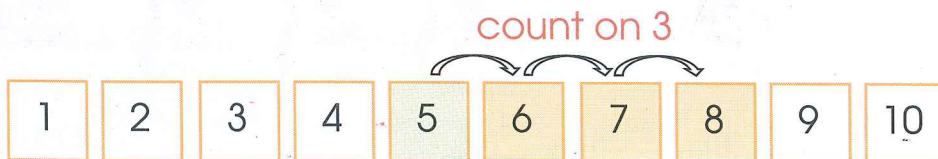
$$\underline{\quad} + \underline{\quad} = \underline{\quad}$$

There are lions **altogether**.

Counting on

1. Count on. Write the answers.

$5 + 3 = 8$



$3 + 4 = \underline{\quad}$



$4 + 5 = \underline{\quad}$



$1 + 7 = \underline{\quad}$



$8 + 2 = \underline{\quad}$



2. Write the numbers and say.



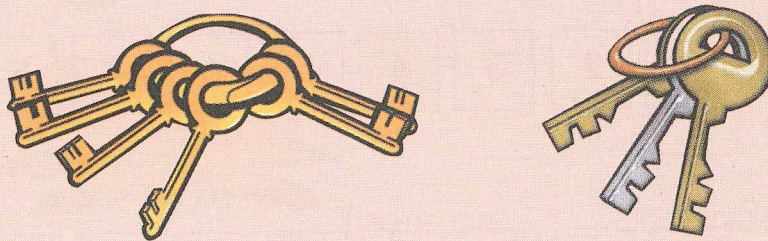
$$\boxed{4} + \boxed{3} = \boxed{7}$$

There are 7 owls **altogether**.



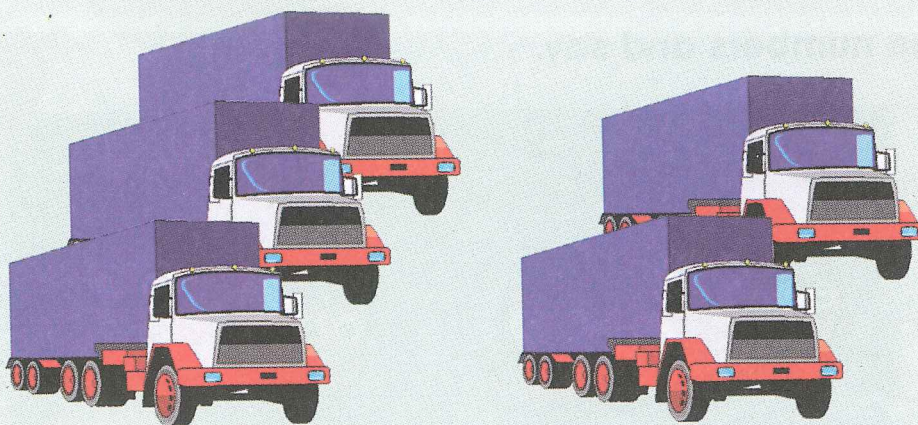
$$\square + \square = \square$$

There are ____ guitars **altogether**.



$$\square + \square = \square$$

There are ____ keys **altogether**.



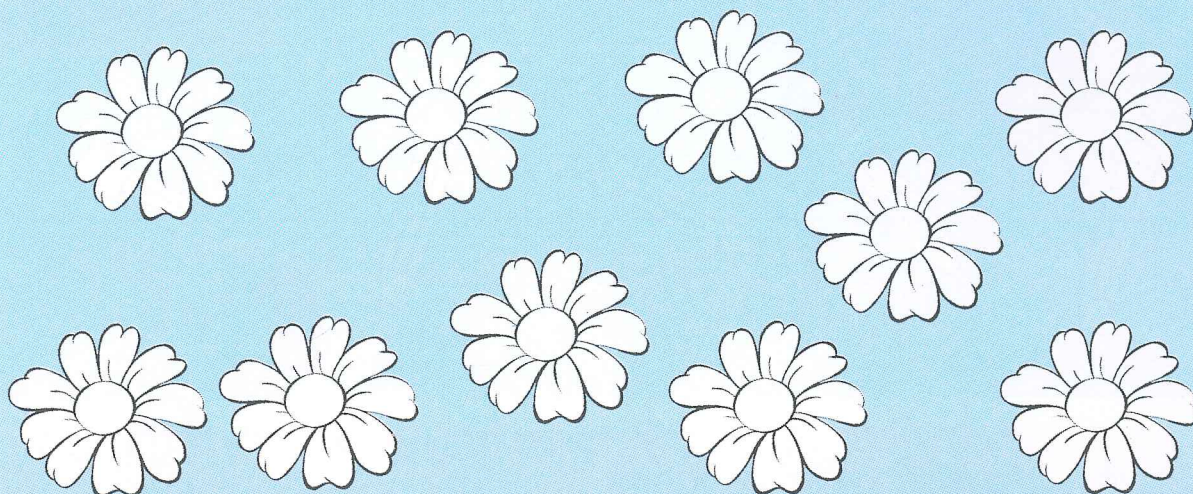
$$\square + \square = \square$$

There are ____ lorries **altogether**.

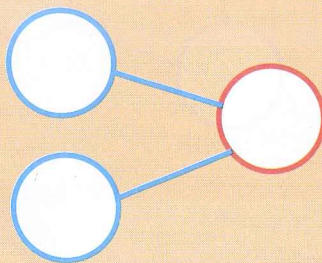
Number stories

1. There are 3 red flowers and 7 yellow flowers.
How many flowers are there altogether?

Color the flowers.



Complete the number bond.



Write the numbers and say.

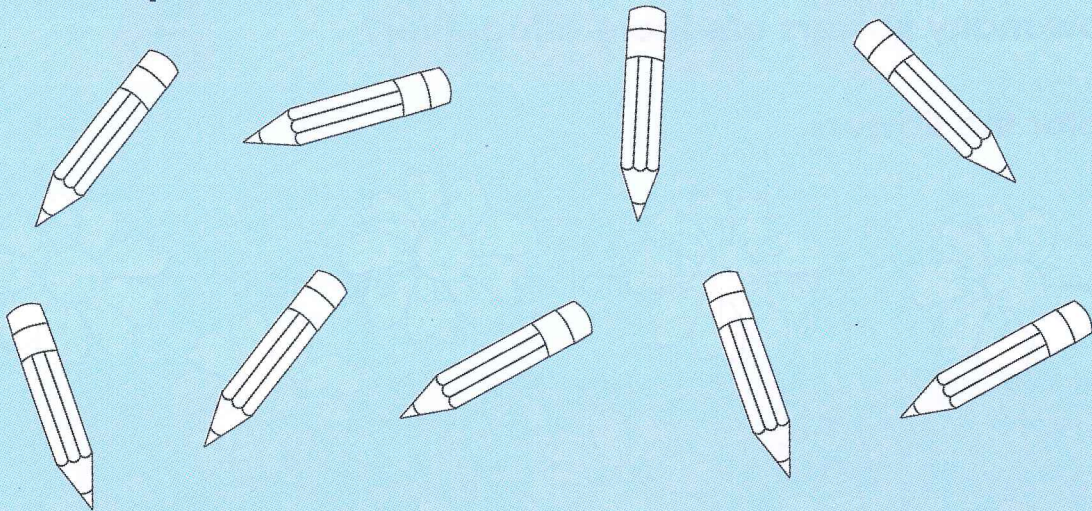
$$\square + \square = \square$$

There are _____ flowers altogether.

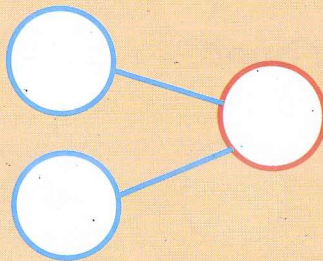
2. There are 5 pink pencils and 4 green pencils.

How many pencils are there altogether?

Color the pencils.



Complete the number bond.



Write the numbers and say.

$$\square + \square = \square$$

There are ____ pencils **altogether**

8

SUBTRACTION WITHIN 10

Taking away



Key words

minus: trừ

calculate: tính

take away: lấy ra

left: còn lại

cross out: gạch bỏ



6

-

1

=

5

Six

minus

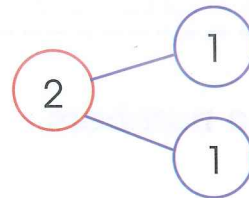
one

equals

five.

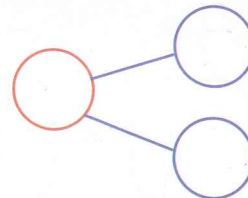
There are 5 balloons left.

1. Complete the number bonds. Write the numbers and say.



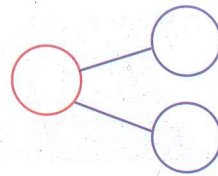
$$2 - 1 = 1$$

There is 1 bird left.

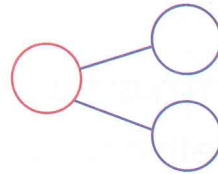
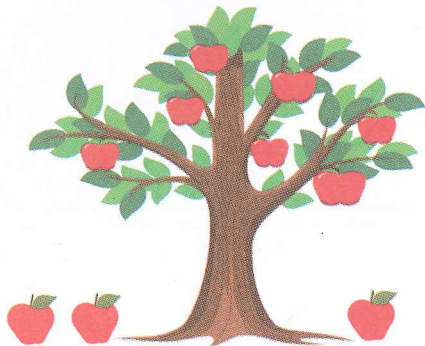


$$\underline{\quad} - \underline{\quad} = \underline{\quad}$$

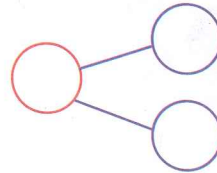
There are frogs left.



There is ____ bee left.



There are ____ apples left.

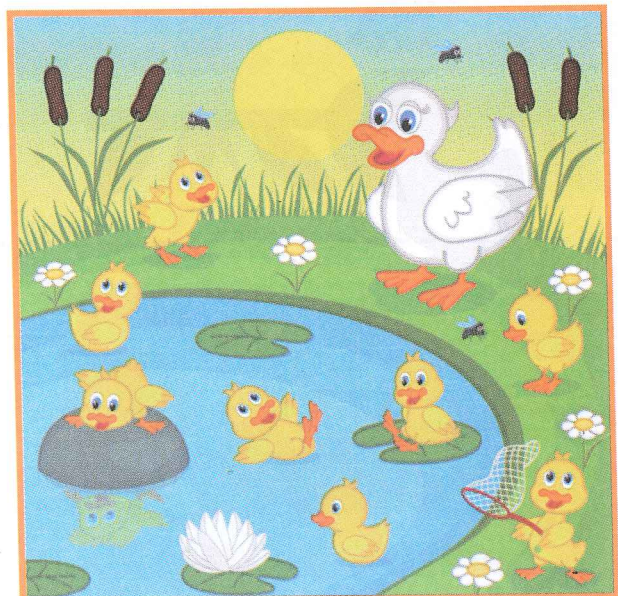


There are ____ trees left.

2. Write the numbers.

$$\square - \square = \square$$

$$\square - \square = \square$$



Counting back

1. Count back. Write the answers.

count back 2

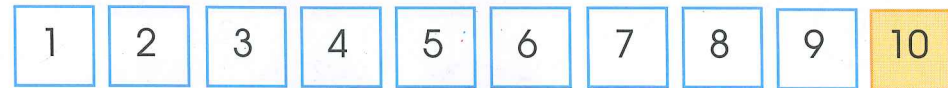
$5 - 2 = 3$



$9 - 5 = \underline{\quad}$



$10 - 7 = \underline{\quad}$



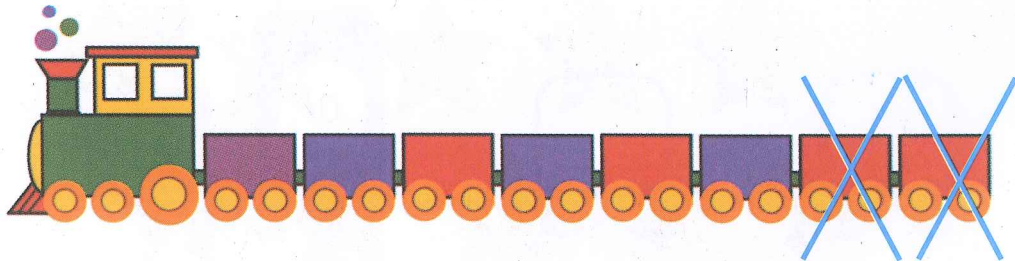
$8 - 3 = \underline{\quad}$



$6 - 4 = \underline{\quad}$



2. Cross out. Write the numbers and say.



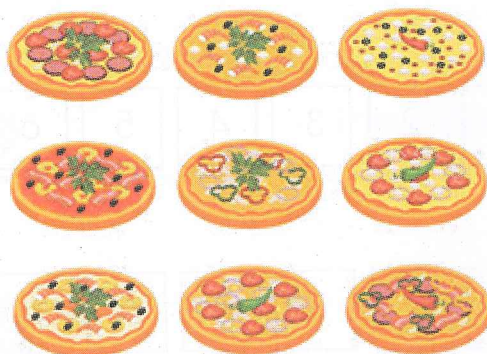
$$\boxed{8} - \boxed{2} = \boxed{6}$$

There are 6 train cars **left**.



$$\boxed{6} - \boxed{4} = \boxed{}$$

There are _____ tigers left.



$$\boxed{9} - \boxed{3} = \boxed{}$$

There are _____ pizzas left.

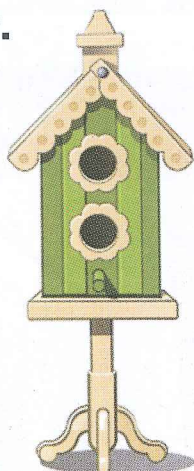


$$\boxed{10} - \boxed{6} = \boxed{}$$

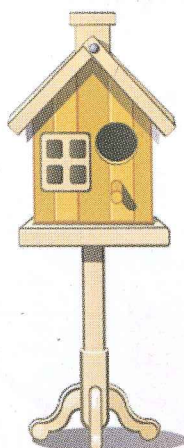
There are _____ stars left.

Subtraction

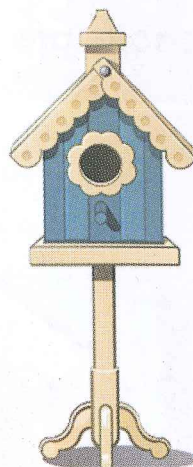
1. Connect.



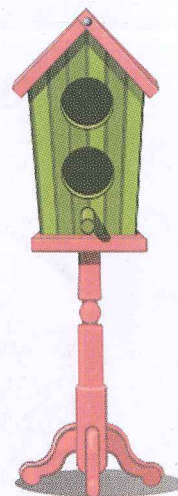
7



3

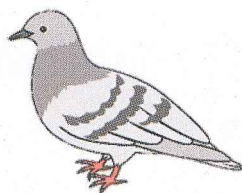


4

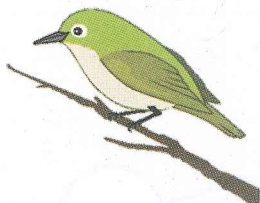


5

$$7 - 2$$



$$10 - 3$$



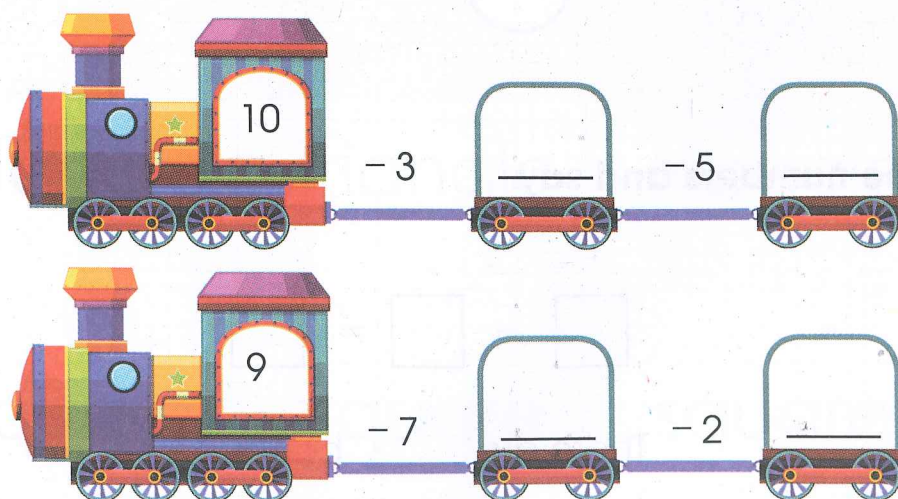
$$8 - 5$$



$$4 - 0$$

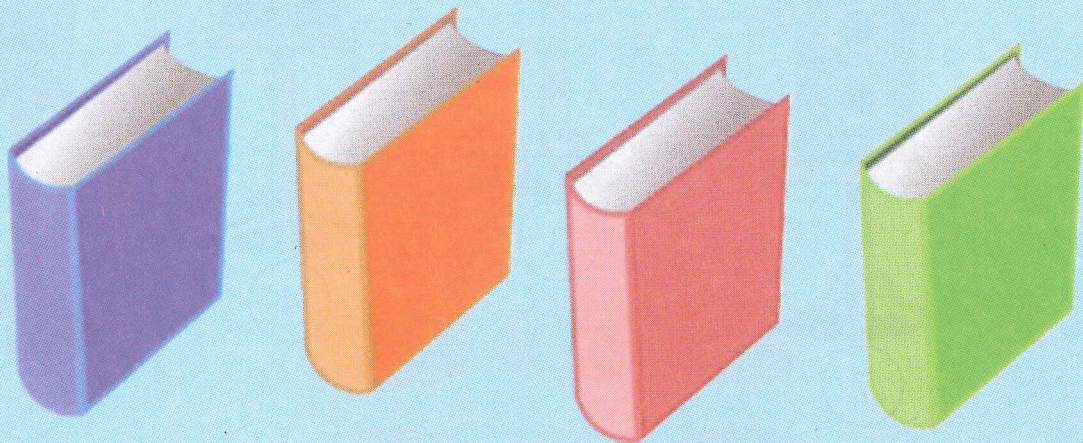


2. Calculate.

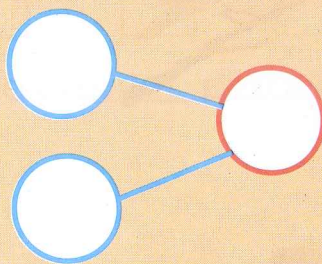


- 3. There are 4 books. 1 book is taken away.
How many books are left?**

Cross out.



Complete the number bond.



Write the numbers and say.

$$\square - \square = \square$$

There are ____ books **left**

Naming shapes

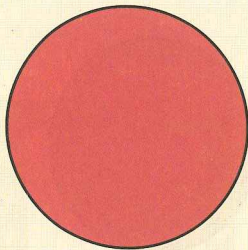
Key words

shape: hình

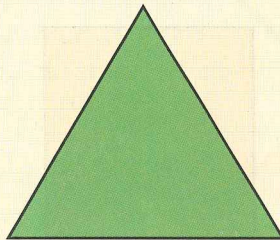
triangle: hình tam giác

square: hình vuông

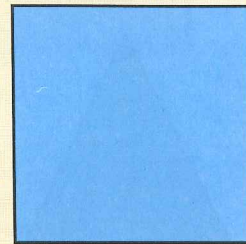
circle: hình tròn



circle



triangle



square

1. Trace.

circle

circle

circle

triangle

triangle

triangle

square

square

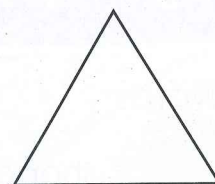
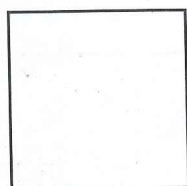
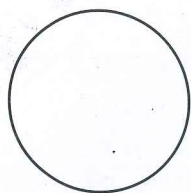
square

2. Match.

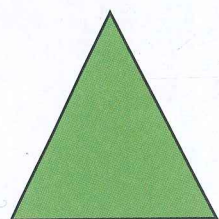
triangle

circle

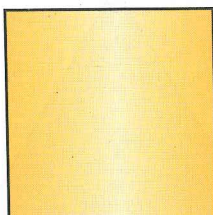
square



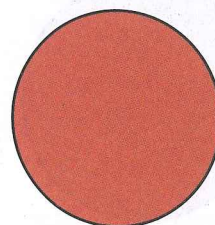
3. Complete.



tr__n__le

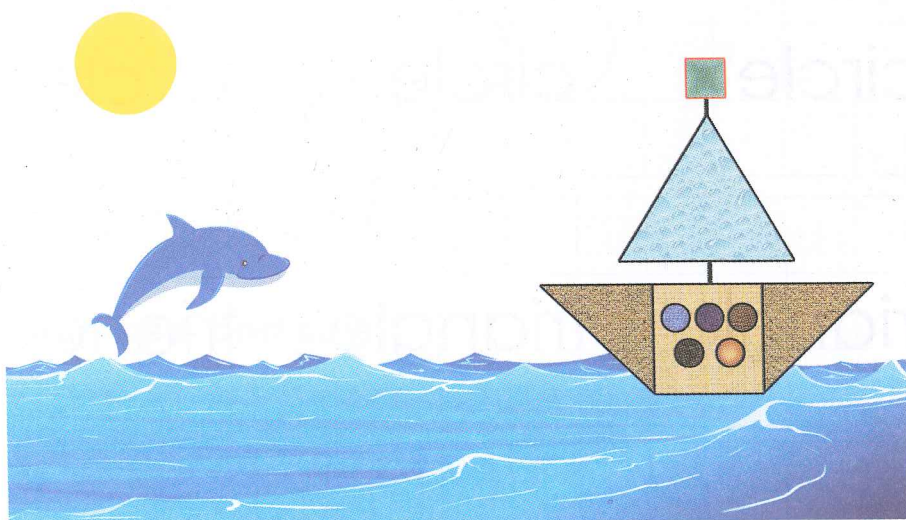


__u__re



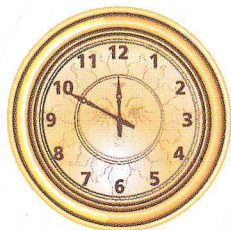
__i__c__e

4. Count, write the numbers and say.

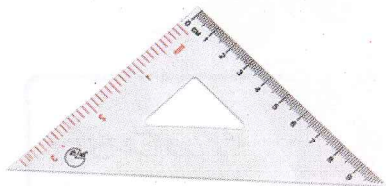


Matching and sorting

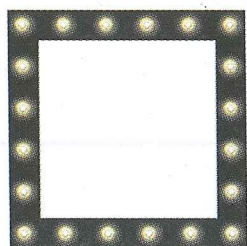
1. Match.



triangle

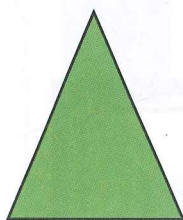
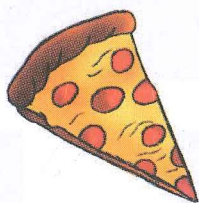


square

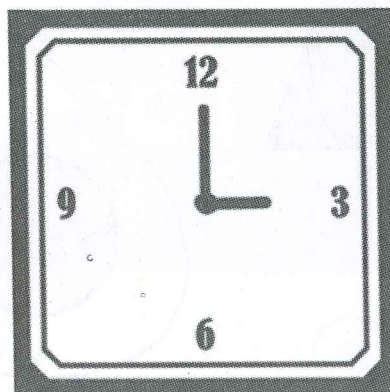
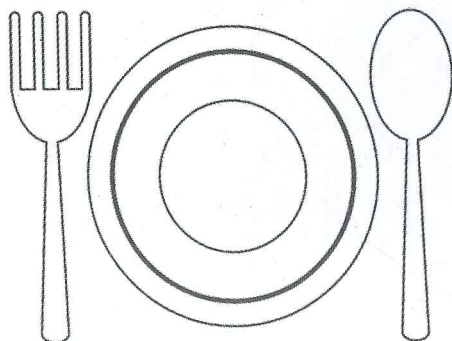
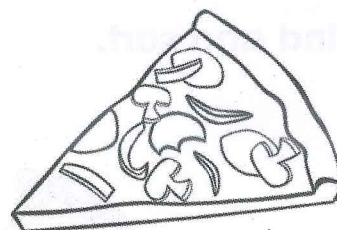
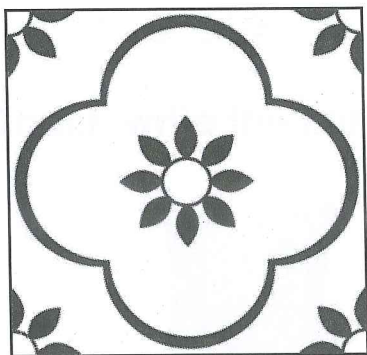
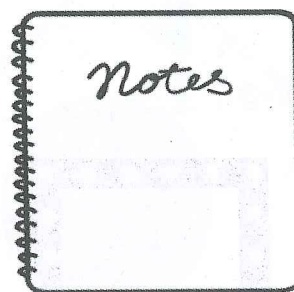
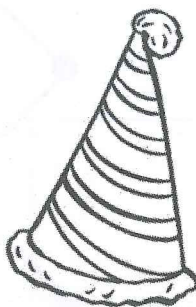
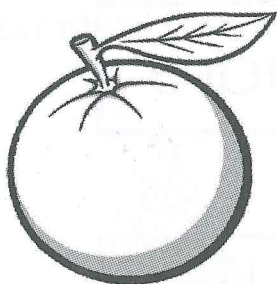
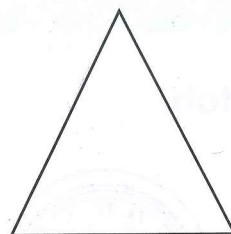
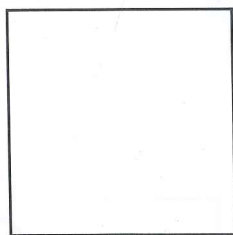
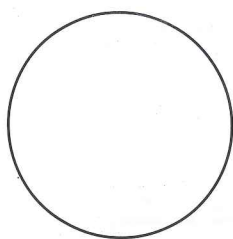


circle

2. Find and sort.

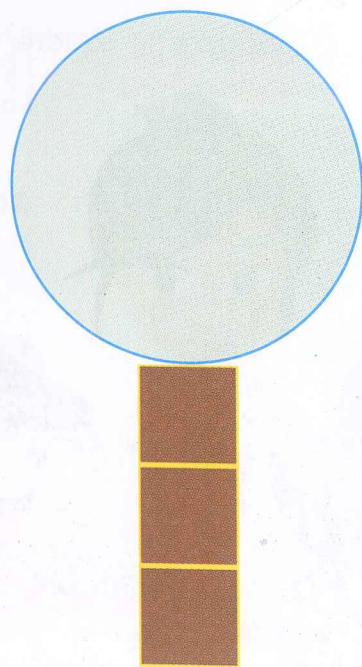
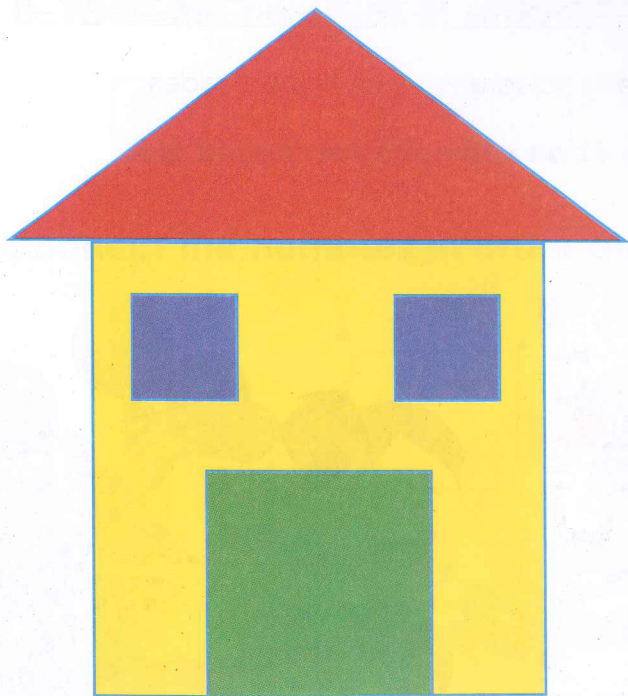
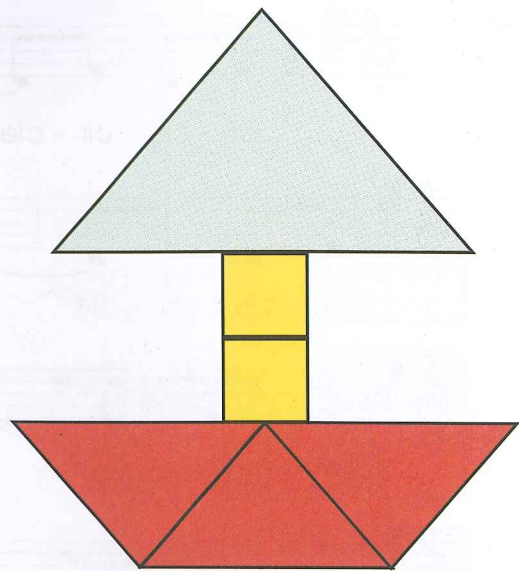
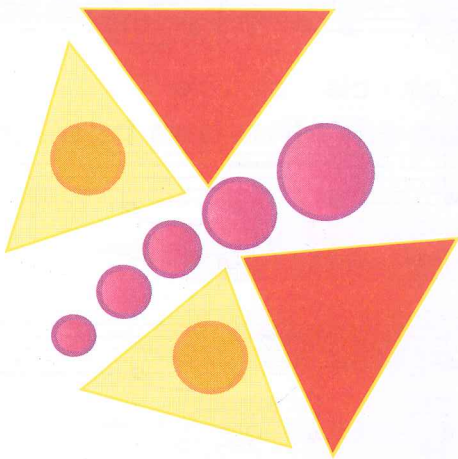


3. Color the pictures.



Puzzle

1. Create pictures with shapes.



2. Sing a song.

CIRCLE, TRIANGLE AND SQUARE

Music and lyrics: Cao Thi Tra My



The musical score is written on five staves in G major (one sharp) and 2/4 time. The lyrics are: Circle circle circle circle, circle circle round and round. Triangle triangle triangle triangle has three sides. Square square square square has four sides.

Cir - cle cir - cle cir - cle cir - cle

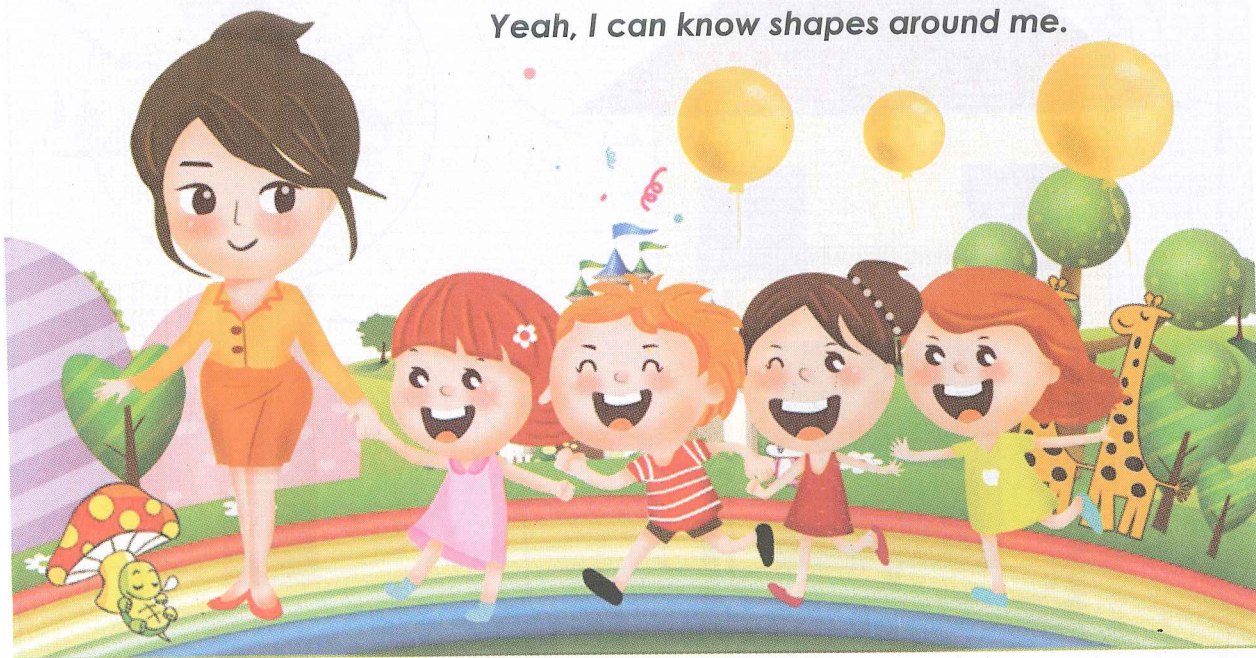
cir - cle cir - cle round and round.

Tri - an - gle tri - an - gle

tri - an - gle has three sides.

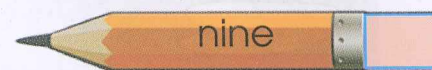
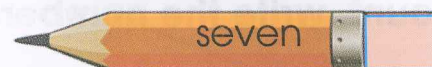
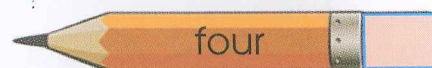
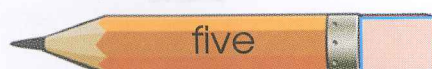
Square square square square has four sides.

Yeah, I can know shapes around me.



Numbers 0 to 10

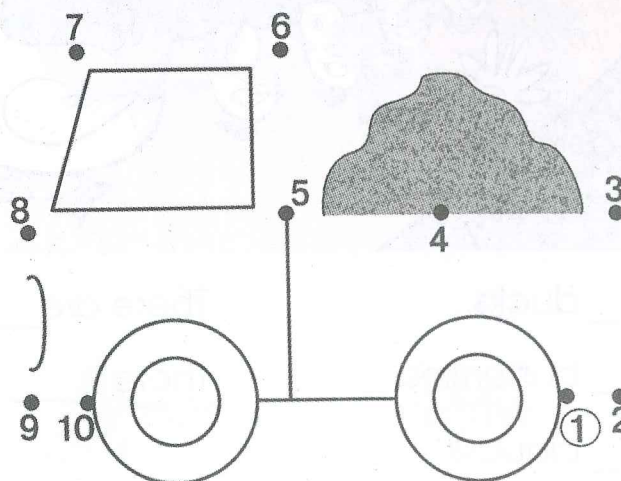
1. a. Read and write the numbers.



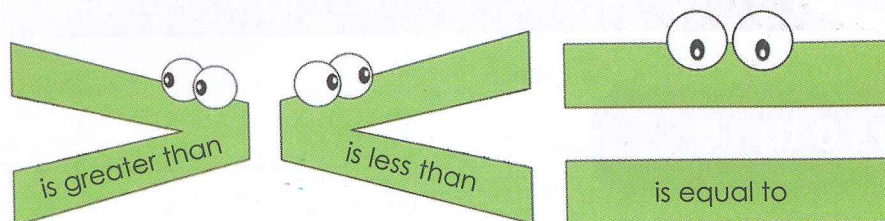
b. Write the numbers in order.

1									
---	--	--	--	--	--	--	--	--	--

2. Connect the numbers in order and color.



3. Compare and say.



6 9

8 5

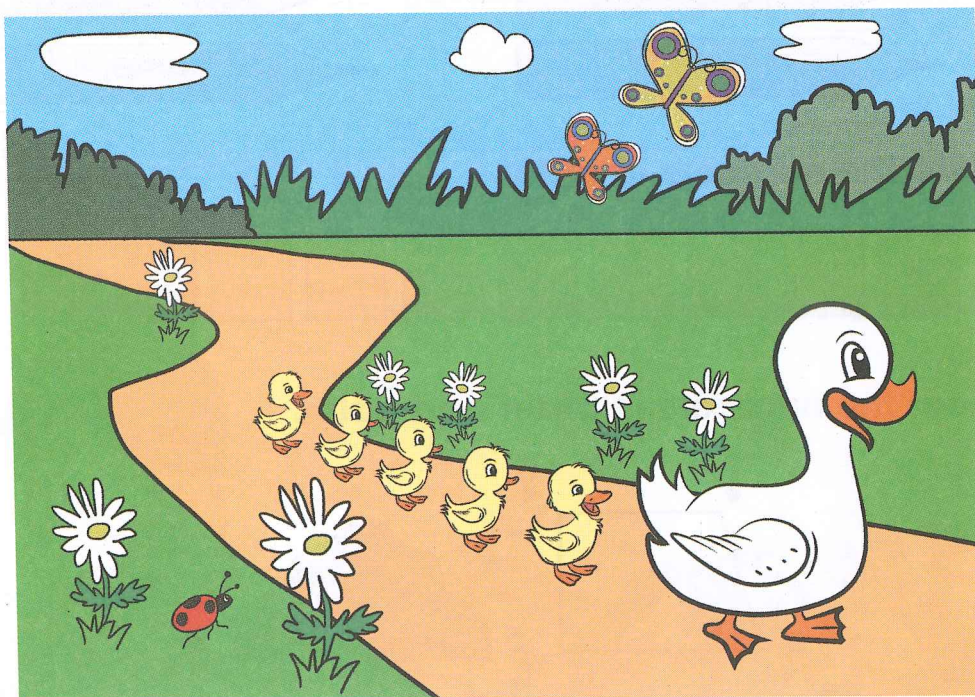
7 7

1 0

3 3

2 8

4. Count, write the numbers and say.



There are ____ ducks.

There are ____ flowers.

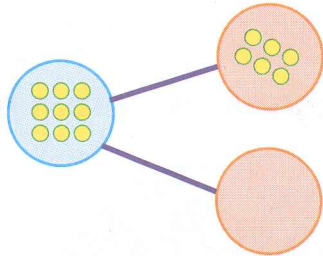
There are ____ butterflies.

There is ____ ladybug.

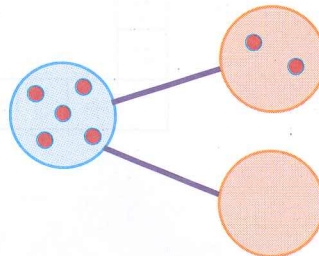
There are ____ clouds.

Addition and subtraction

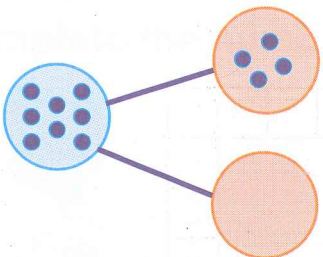
1. Draw the dots and write the numbers.



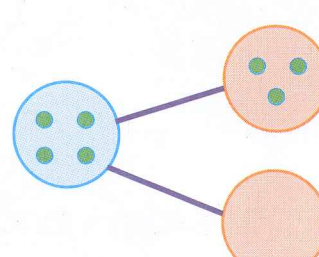
$$6 + \text{ } = 9$$



$$\text{ } + 2 = 5$$

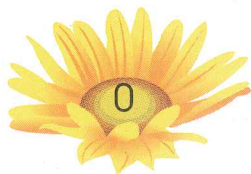


$$4 + \text{ } = 8$$



$$\text{ } + 3 = 4$$

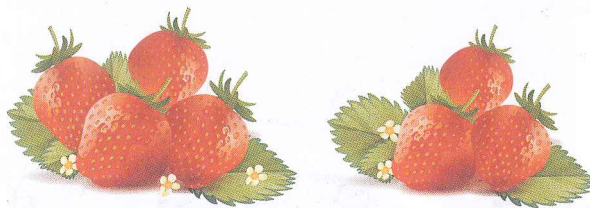
2. Match.



3. Calculate.

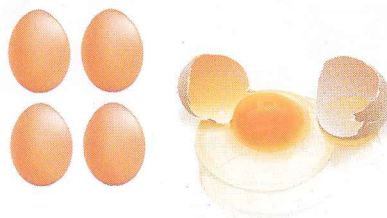


4. Write the numbers.



$$\square + \square = \square$$

There are _____ strawberries **altogether**.



$$\square - \square = \square$$

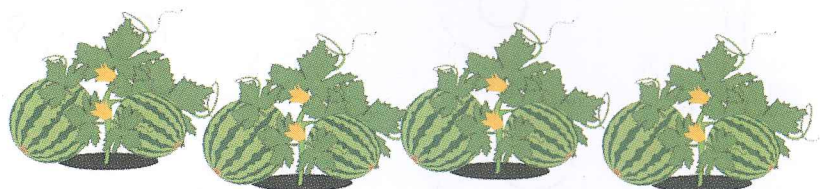
There are _____ eggs **left**.

Test

1. Write the numbers.

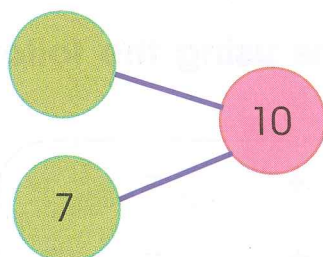


2. How many watermelons are there?



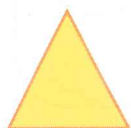
There are _____ watermelons.

3. Complete the number bond.



_____ and 7 make 10.

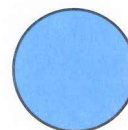
4. Tick ✓ name of the shape.



- ☐ square
- ☐ triangle
- ☐ circle

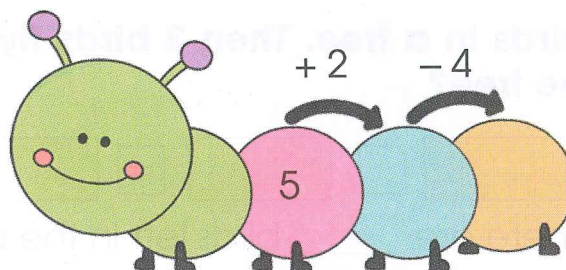


- ☐ square
- ☐ triangle
- ☐ circle

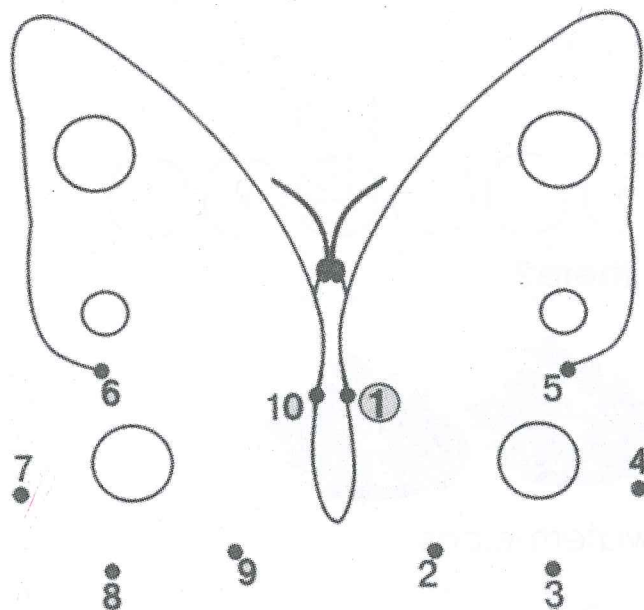


- ☐ square
- ☐ triangle
- ☐ circle

5. Calculate.



6. Connect the numbers in order.



7. Compare.

$$2 \quad \square \quad 5$$

$$4 \quad \square \quad 4$$

$$10 \quad \square \quad 9$$

8. Complete the additions and subtractions using the following numbers.



cloud	+	cloud	=	cloud
cloud	+	cloud	=	cloud
cloud	-	cloud	=	cloud
cloud	-	cloud	=	cloud

9. Hoa has 5 lollipops. She buys 3 more lollipops. How many lollipops does Hoa have altogether?

$$\square \quad \square \quad \square \quad = \quad \square$$

Hoa has _____ lollipops **altogether**.

10. There are 9 birds in a tree. Then 3 birds fly away. How many birds are left in the tree?

$$\square \quad \square \quad \square \quad = \quad \square$$

There are _____ birds **left** in the tree.



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

Địa chỉ: 231 Nguyễn Văn Cừ, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3832 3767 - Fax: (028) 3839 1473

Website: www.xuatbanggiadinhv.vn



VƯƠNG MIỀN KIM CƯƠNG
CHẤT LƯỢNG QUỐC TẾ



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 231 Nguyễn Văn Cừ, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 7303 5556 - Fax: (028) 38 300 702

Website: phuongnam.edu.vn

MỜI BẠN TÌM ĐỌC

- | | |
|---|---|
|  TIẾNG ANH 1 |  MOVE UP 1 |
|  FAMILY AND FRIENDS (National Edition) |  GET IT UP 1 |
|  MY FIRST DIARY |  MATH IN MY WORLD 1 |
|  VIET NAM IN MY EYES 1 |  AMAZING SCIENCE 1 |
|  ĐỀ KIỂM TRA THAM KHẢO MÔN TIẾNG ANH 1 | |

BỘ SÁCH ĐƯỢC PHÁT HÀNH TẠI

■ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 231 Nguyễn Văn Cừ, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 7303 5556 - Fax: (028) 38 300 702 - Website: phuongnam.edu.vn

■ CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ

■ CÁC CỬA HÀNG SÁCH TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

231 Nguyễn Văn Cừ, Quận 5. Điện thoại: (028) 7303 5556 - 801

223 Nguyễn Tri Phương, Quận 5. Điện thoại: (028) 3859 1410

261C Lê Quang Định, Quận Bình Thạnh. Điện thoại: (028) 7303 5556 - 901

116 Đinh Tiên Hoàng, Quận Bình Thạnh. Điện thoại: (028) 3899 7116



ISBN 978-604-0-33101-4



Giá : 36.000đ